ĐOÀN THÊM

Nhạc dế

NAM CHI TÙNG THƯ

In tại Kim Lai Ấn-Quán — 3, đường Nguyễn-Siêu

Giấy phép Kiểm-duyệt của Bộ Thông-Tin số 667/XB ngày 19-4-1960.

ĐOÀN - THÊM

nhạc dế

NAM CHI TÙNG THƯ

1960

Tác giả giữ bản quyền

MỤC-LỤC

VÔ ĐỀ
Trang 13

XOA DỊU
Trang 15

LÒNG DẾ
Trang 19

MÂY SỚM, MÂY CHIỀU
Trang 23

ƯỚC NHẠC
Trang 29

BÓNG VÀNG LÀNG CŨ
Trang 33

PHÂN VÂN
Trang 39

TẠNH CƠN GIÔNG
Trang 43

NHẠC DẾ
Trang 47

NẮNG MƯA DĨ-VÃNG
Trang 53

PHẠM-ĐÌNH-TRỌNG, NGUYỄN-HỮU-CẦU
Trang 59

THẮC MẮC
Trang 67

TẶNG HOA
Trang 71

HẬN BAN-SIÊU
Trang 77

TIẾNG ĐÀN BÊN VÁCH
Trang 83

TIẾNG VỌNG BÊN KIA
Trang 89

XEM HOA CHỢ TẾT
Trang 97

MỘNG TẦM XUÂN
Trang 103

SÔNG VÀ ĐẸP
Trang 109

KHÓI VÀ LỬA
Trang 115

MÃY VẦN THƠ TẾT
Trang 127

NỖI NIỀM
Trang 131

QUÊ HƯƠNG
Trang 135

HAI ÔNG CỤ
Trang 139

NGỦ TRƯA
Trang 147

MÊ HOẶC
Trang 151

ĐÀN, HOA
Trang 155

LO NGẠI
Trang 159

TAO-ĐÀN MỘNG-KÝ
Trang 163

PHẢNG PHẤT
Trang 173

NÍU LẠI
Trang 177

TÌNH PHƯƠNG ĐÔNG
Trang 181

TẾT CŨ, TẾT MỚI
Trang 185

MỔ TỶ-CAN
Trang 189

TREO GƯƠM
Trang 195

MỘNG XUÂN-THU
Trang 199

ĐỀ BỨC TRANH THỨ HAI CỦA BẠN
Trang 203

HOA THU
Trang 207

GIẤC HÈ BÊN SÓNG
Trang 211

ĐỀ MỘT BỨC TRANH CỦA BẠN
Trang 215

HẠ SƠN
Trang 219

Hái phút mơ màng trong thắm nõn,
Trả hồng lan huệ chút yêu thương.
Mặc kiếp bướm ong say lả sắc,
Gạn làn gió thoảng lọc thanh-hương.
Dâng nhẹ hồn thiêng vương ánh sáng,
Tia vàng sao ngọc gợn chiêù-chương.
Hứng giọt sương lành cho dễ hát,
Cung mây hòa tấu khúc Nghê Thường.

Xoa dịu

Cao xanh thẳm vô-tình mây lảng tránh,
Bóng ôm cây không dịu nỗi lòng ve,
Giờ bon chen nắng ngập lối đi về,
Tiếng rưng rức nhạc hè rung lá gió...

Hồn đón mộng, tay buông, đầu lả gối,
Cúc-cu nào êm ái gọi yêu đương ?
Đắm thinh-không, âm-hưởng lắng quanh giường,
Gợn mi mắt trùng-dương man mác sóng...

Thả thần trí lênh đênh tùy bích-lãng,
Lững lờ trôi dĩ-vãng rụng hoa mai,
Nhuộm khói sương trăng lạnh thấm u-hoài,
Gợi thương nhớ những lan-đài biệt bóng...

Áp khăn lụa, tay mềm lau trán ướt,
Ngón măng ngà xoa vuốt nhẹ tâm-tư,
Phấn gây hương như yêu đượm tình-thư,
Bâng khuâng cõi không-hư mờ ý-thức.

Lòng dế

Nụ hứa nở bên cuống tàn khô mộng,
Cành rung rinh trái mọng, mặc hoa rơi,
Nắng gieo vui và lá vẫn đua tươi :
Không hiểu nghĩa cuộc đời, con dế khóc.

Đất ứa nhựa, nhánh lan gầy héo hắt,
Phấn phai vàng, phơ phất bướm vô-tri,
Vườn sắc hương mơ tan giấc tình si,
Cõi vô-giác xanh rì, con dế hát.

Mây sớm, mây chiều

Mây hồng duyên nắng sớm,
Rạo rực bén không-trung,
Thấm nhựa trào hoa thắm,
Sương đằm nệm cỏ nhung.

Mây trắng dâng hồn gió,
Lưng trời giãn mối tơ.
Cao xanh màu biển cả,
Lý-tưởng lạc thuyền thơ.

Mây trôi về cõi biếc,
Hồn lảng hướng cô-thôn,
Hai kiếp cùng vô-định,
Ngàn thu lớp sóng cồn.

Ánh sắc tô vân-ảnh,
Chan hòa nhuộm giấc mơ,
Lòng mây tuy đậm nhạt,
Tan hợp vẫn bơ vơ.

Bâng khuâng làn gió thoảng,
Khuê, bích nạm trời quang,
Diều sáo ru Bồng-đảo :
Cung mây dịu ráng vàng.

Dẽ gửi sầu tinh-tú,
Rung mành gọi Giáng Hương ;
Trao mây vài hạt móc
Tiên-nữ dỏ tình thương.

Xanh xanh, hồng, trắng, biếc,
Chẳng rõ sắc mây hàng ?
Nhớ tiếc nhờ phân tán
Ra ngàn dặm mang-mang...

Ước nhạc

Tôi đã trao mơ gửi tiếng đàn
Dương-cầm thánh thót giọt châu tan
Bốn dây mã-vĩ sầu rung sóng,
Gió rót nao lòng sáo khóc than.

Tôi sợ từ lâu những tiếng tình
Đường tơ lả lướt điệu rung rinh,
Siết, căng, rền rĩ hay điên dại,
E quá say hoa, vỡ chén quỳnh.

Tôi lắng tim nghe tiếng quản huyền
Trăm cung ngàn điệu vẫn vô-duyên,
Gieo kim dỏ ngọc? hồn băng lạnh,
Cung quế trăng tàn giấc mộng tiên.

Tôi ước mong nghe nhạc dị-thường
Dịu yêu, nguôi giận, dứt sầu vương,
Mỗi cung, hoa nở và sao mọc,
Mỗi điệu hòa âm dậy sắc hương...

Bóng vang làng cũ

Từ đô-thị là nơi cư trú, học tập sinh nhai, được ngày nghỉ trời êm gió thoảng, khách động lòng quê. Lên xe kéo, lạch cạch về làng, không xa lắm, chỉ mười lăm cây số. Qua tỉnh-lỵ mái gianh chen ngói đỏ, dăm bảy xã thôn rào tre nghiêng bóng, tới ven sông uốn khúc lững lờ.

Có thể sang chiếc cầu lim cột run sóng gợn, xe đưa đến tận cổng nhà. Song trông bờ cổ-thụ um-tùm, trúc lau xào xạc, lại thích đáp thuyền nhỏ theo đàn vịt trắng và ngọn bèo xanh trôi với nước mây.

Xã Thượng, thôn Trung, hết gò Ba Đống, đây rồi cố-hương. Cây đa lớn mười ôm rễ quấn, bóng cả khuất trời. Bậc bến đá, vết chân bao thế-hệ lên xuống chưa mòn, nơi hò hẹn của những tâm-hồn chờ đợi trăng thanh và tiếng hát véo von, chốn đưa tiễn bâng khuâng lòng cố-hữu...

Bước lên đường, mấy trẻ mắt ốc nhồi bụng phính, ông lão móm quạt nan phe phẩy, khom lưng ngồi dựa gốc bàng : chẳng nhớ ra ai, thấy khách cứ hất hàm chào hỏi, sơ cũng thành thân.

Lần theo ngõ trúc lá tre rơi lả tả, găng rợp duối, tia ánh trời cao le lói soi thấu u-tình cỏ gà hoa dại, sợi tơ hồng vương vấn rặng bô-rô (1).

Xóm mát, giạu thưa kết liên bầu bí, mái rạ ấm mơ màng khói biếc, bể nước mưa bẹ cau bắc máng, thiên-lý leo giàn ; chùm ngâu lấm tấm giọt sông Ngân hoa gieo hương ngát, dây trầu không quyến luyến gốc cau già...

Mái rêu phủ, chích-choè yên phận, tổ đầy đàn ríu rít. Sân gạch thóc vàng phơi nắng, lũ chim sẻ xinh xinh nhảy nhót, vù bay trốn chú mãn con. Cúc-cục đâu đây ? Chuồng sơn trắng cửa tròn, bồ-câu rụt cổ, quên sinh-nhai vì ấp ủ duyên nồng. Đầu trái, nhện buông lưới phòng xâm-lăng muỗi mắt, cún, vện, vằn nhìn khách vẫy đuôi cong.

---

(1) bô-rô, hay ô-rô, là thứ cây lá nhỏ nhưng rậm rạp có gai, nhựa có chất sà-bông con trẻ dùng thổi bong bóng, hay được trồng làm hàng rào ở vùng quê Hà-Đông.

Trời tang tảng rạng đông, lũy tre cọt kẹt, qua đêm sương đàn vạc kiếm ăn về. Vật cùng người chợt tỉnh giấc mê, ánh lửa bếp lập loè đun cám lợn. Gà cộc-tác thi đua khắp xóm, giục xã Xấu ra sông kéo vó, hương Rằm mồi rơm châm thuốc sùng sục điếu cày ; cô cả Lũ, chị ba Thung, thắt lưng buộc múi, quảy hàng xén xuống đò qua chợ tổng, chú cu Ti lon ton đón ngõ dặn mua quà.

Ánh mặt trời cao lấp lánh trên sông, ngan ngỗng lội giữa dòng rung tinh-tú. Màng lưới kéo, nước gieo hạt ngọc, con cá mè vẫy bạc vẫy vùng. Thoảng gió nồm, hoa gạo phất phơ bông, tuyết mắc cành bàng xoe tán. Bờ vắng vẻ, kẻ bộ-hành lững thững, vết tròn ô trắng từ từ thu nhỏ quãng xa, khuất bóng sau ngàn dâu biếc : nhớ ai qua, ve dế vẳng cung sầu ?

Cảnh tịch-mạc, khách tìm mát ngả lưng gốc nhãn, lắng tai nghe âm thanh thôn-dã, cảm-giác lan man. Tu-hú giục lệ-chi mau chín mọng, sao giọng thê-lương ? Cúc-cu chim gáy gọi yêu đương, đầy thương nhớ tuy ngây thơ êm ái ? Chuồn-chuồn lướt cánh, chập chờn rung cành khoai ráy, con chẫu-chuộc giật mình rơi tõm, nước ao bèo sóng sánh giãn mươi vòng...

Bóng cau ngả, vạch dài hai chục bước, nhạt dần theo ánh chiều hôm. Lũy tre cùng vườn dược xanh om, rực nắng vàng, pha ráng đỏ, lần lượt nhuộm thâm. Cỏ cây lui vào cảnh âm thầm, người vẫn sống trong nhịp đời muôn thuở :

Ngân tiếng thu-không, vẳng sáo diều ; mõ lốc cốc, tù-và rung rúc ; cối xay lúa ù ù xoay chuyển ; chày gạo thấp cao, canh khuya chưa chồn chân mỏi gối. Ai đò đưa, giéo giắt bên sông ? Nhạc chan chứa ruộng đồng, giun họa dế.

Phân vân

Lan úa chiều nay, huệ nõn bông,
Hồng rơi, cỏ mát hạt sương trong,
Hoa tàn, hoa nở, vườn xanh ngắt,
Vẳng giọng buồn vui ? dễ hỏi lòng.

Nắng gió bao phen héo rụng chồi,
Lìa cây, lá rớt hận chia phôi,
Nụ tươi hứa rực ngày xuân sáng,
Lựa khúc bi ai ? lệ ráo rồi.

Trót hẹn trời mây, khó lặng thinh,
Âm ba dào dạt đắm tâm tình.
Tìm cung, đổi phím, hồn sai điệu,
Dễ biết căng dây, chẳng biết mình.

Tạnh cơn giông

Mây như núi, ngất trời treo vạ đá,
Khuất bóng chiều, non nước sạm màu tang
Khắp hoàn-vũ nấu nung bầu sát-khí
Chim lạc đàn, bay lả cánh hoang mang.

Rừng u uất, sông âm thầm, chờ đợi...
Chuyển đông đoài, sấm nổ trận rền vang,
Lướt cây cỏ như tung bờm chiến-mã,
Gió xung phong, sét quật lưỡi gươm vàng.

Sông nham-hiểm lòng sâu dâng sóng dữ,
Nước ngược dòng, chiếc bách chịu lênh đênh,
Bật nền tảng, quán rêu mờ sập đổ,
Mưa sầu thương không tắt lửa lôi-đình.

Hồng tan tác... ; rạp đầu, yên phận cỏ,
Bách hiên-ngang, cành gẫy, ngọn cao thanh,
Lau phản-trắc cong lưng tùy hướng gió,
Che quê-hương, cản bão, trúc vươn mình.

Tàn-bạo dứt cơn, đất lành thủ thắng ;
Gió chịu hoà ; ánh nắng toả vinh-quang
Nhuộm non cao nước cả sắc huy-hoàng,
Và trả lại chiều vàng cho cỏ áy.

Sông uốn khúc mây hồng trôi rực đáy,
Dịp cầu vồng lộng lẫy ráng xiêm nghê,
Hướng sao hôm thấp thoáng cánh chim về
Thôn dâng khói, hàng tre rung bóng ngả.

Ngọc mưa gieo long lanh gài kẽ lá,
Liễu buông lần óng ả gợn duyên tươi,
Sen trao hương giỡn sóng lả lơi cười,
Cả vườn dược sớm quên thời bão tố.

Vũng nước lắng, bông hồng rơi phai ỡ,
Mảnh trăng rằm lấp ló hẹn đêm thanh,
Lửng không-trung, diều vẳng khúc thăng-bình,
Trúc bên cõi, năm canh, phòng gió loạn.

Nhạc dế

Đêm vắng muôn người yên giấc, duy còn kẻ không may khó ngủ, muốn ru hồn gửi mộng mà bao hình ảnh lơ mơ chập chờn qua mi mắt, thân mỏi mệt, đầu như rối loạn, có lúc ước tim ngừng cho đỡ rực thái-dương...

Trằn trọc mãi, càng bực rọc càng sôi huyết mạch, thôi đành chịu cầm hơi và buông giãn tay chân, phó mặc cho đắm mình nơi bóng tối, sao cho thoát bứt rứt băn khoăn không đầu không mối, muốn đem cả tâm-thần đánh đổi phút vô-tri.

Tạm nguôi cơn, hồn lắng xuống sầu bi : trong cô-tịch tiếng gì kêu thảm thiết ?

Mi ở đâu ? Ở gốc cây bụi cỏ, khóc ti ti vì tủi phận đế mèn ? Hoặc lên tiếng ban ngày e ngại chú Ve ghen, phải đợi lúc tắt đèn mới dám âm-thầm rền rĩ ?

Không, ta hiểu lầm mi. Ta hãy nằm yên nghe kỹ, tiếng mi ri rỉ như tia nước nguồn nguyên-thủy trắng trong vọt tự ngàn thu dĩ-vãng ngược dòng, hay tự thâm-tâm ruộng đồng sông núi ?

Nghĩ đến nước ta lại khát khao, thức khuya cổ ráo như kẻ nhiều phen khản tiếng thét gào, nụ trà đắng, dạ như bào, ngưỡng mong hạt móc trời cao, cùng mi chia xẻ với cỏ cây héo hắt may ra mới thỏa ước vọng thanh-bình giữa hoàn-vũ đầy cuồng-phong cực-hỏa.

Mi đồng ý ta chăng ? Thì hãy thay ta trầm bổng đêm thanh, vì ngôn-ngữ ta thô-sơ bất-lực không phụng-sự nổi tâm-tình dào dạt mông mênh, khi cháy nắng lúc tàn canh, muốn nức nở hay trào dâng mà tiếng khóc hay tiếng nhạc chẳng thành, bởi lẽ đó đêm trường hay vật-vã.

Mi hát đi, mi hát nữa đi, nhưng lòng ta mong mỏi điệu gì ?

Biệt tỉ tê êm-ái, mi hãy liệu uốn cho ta cung tình-tang mềm mại, ru đưa thư-thái, hoặc nẩy phiếm rung sầu cho tâm-can mà lửa hạ vùng hạ-giới nung thiêu, được xoa vuốt bằng hơi thu man mác ?...

Chưa phải thế !

Có lúc mi tung quăng kim-thanh thẳng tắp như dây đồng dây sắt vượt trùng-dương nối suốt tây đông... Hay mi đưa ta lên áng mây hồng, mặc ta bình bồng tới những Thiên-Thai, để giữa sắc hương ta cho tiêu tan như khói muôn nỗi u-hoài, và sống giữa cảnh ngày mai không nắng cháy ?

Cũng chưa hợp ý.

Vì chẳng lẽ biệt tăm trốn tránh, nhẫn tâm dứt bỏ muôn vạn đường tơ quyến luyến ta với mi và tất cả những con người đau xót giữa hoang-liêu, những sắc màu trong nắng sớm sương chiều, những cảnh cũ, những tình yêu chưa đáp lại. Hát câu khác, hòa âm cùng thế-đại, ta chẳng đến những tinh-cầu lặng lẽ không sinh-thành vì tắt lửa tâm-linh. Dối ta đi, lừa ru ta, ta vẫn muốn tin thiên địa hữu-tình.

Có phải thế chăng ?

Ta lại nghe mi, tiếng mi ngâm nga, lúc gần lúc xa, giàn giụa chan hòa, chảy ngập tai ta, chìm đắm thân ta, thấm thía hồn ta, dâng cao dâng cao cuồn cuộn Ngân-Hà, nối liền ngọn cỏ ánh sao và vạn-vật trong vũ-trụ bao-la bằng lớp lớp âm-ba sầu như nhớ mong, êm như thân mến.

Thôi phải rồi, ta sực tỉnh và... tiếng ai thổn thức ?

Tiếng ta quá nghèo, giọng ta quá ngắn, thơ ta chưa đạt, ta cần mi, cần nghe mi trong sương trăng huyền-hoặc ngoài song hay bóng tối cõi lòng, nghe mi thay ta mà đưa quá vườn ta cùng hoa cỏ núi sông :

Lời cầu nguyện cho muôn thuở muôn loài tình thương xót của Từ-bi vô-lượng.

Nắng mưa dĩ-vãng

Trăng khuất núi, đêm thanh chìm bóng thẳm,
Hồn chập chờn mơ, non nước lặng thinh.
Cuốc kêu cuốc, giật mình tre cót két,
Sợ ngày nòng, lo ngại sắp bình-minh.

Giở sách đọc cho tiêu tan hiu quạnh,
Trong cô-liêu nghe rợn cả tiếng mình.
Đèn lụi bấc tỏ mờ trang cựu-sử,
Điểm bên đồng giục giã trống tàn canh.

Nắng rực, huyết khan, tâm-thần khô héo,
Kiệt nhựa đời, đất dắn cạn thương yêu.
Cỏ sém ngọn thu hình nương gốc rợp,
Hoa vô-duyên ngóng đợi chút mưa chiều.

Tìm khoáng-đãng, nhớ non cao sóng cả,
Ngắm dư-đồ hai ngả rẽ đông tây.
Đường bụi trắng quanh co như hoạn-lộ,
Vượt dốc đèo thăm thẳm lạc chân mây.

Rãn bước, chồn chân, lòng hun khát-vọng,
Thèm nước trong như sương đọng trên hoa.
Sông vẩn đục bùn nâu pha máu đỏ
Ngưỡng cao vời, mong gió thoảng mưa sa.

Mây đen tỏa, sấm gầm rung mặt sóng,
Ngọn lốc vàng quay cuộn, lá bàng khô
Chạy cuồng cuống bụi mờ cơn đại-loạn,
Quán bên sông, nương náu phải qua đò.

Thuyền gác mái chơ-vơ, sào cắm ngược,
Nhại tiếng hò, văng vẳng tiếng âm vang.
Mưa bến vắng chiều hôm ai tế độ ?
Mong mát lành, sao giáng trận tan hoang ?

Nguôi cơn dạt dào, toàn-thân ướt lạnh,
Nước thuận dòng, nhưng nản bước ngao du,
Cỏ gợn sóng thanh-tân, cây xẽ bóng,
Mây phong-quang, thời-tiết chửa sang thu.

Chẳng có lẽ tắt dần như ánh nắng,
Quá nửa ngày vô-nghĩa, sắp hoàng-hôn,
Chịu nung nấu và qua cơn run rẩy,
Thoát điêu-linh còn lại chút tâm-hồn.

Tránh cô-tịch sao lạc loài quãng vắng ?
Khát mưa hòa, quên bằng luật huyền-vi.
Toàn mâu-thuẫn giữa hai vòng thái-cực,
Tìm trung-dung, ai mách hộ đường đi ?

Hãy trở lại trồng cây ngăn nắng hạ,
Dựng mái hiên, đừng đợi kéo mây đen.
Kiếp nóng lạnh che thân đành tự tạo,
Ý thiên-thời, muôn thuở vẫn chưa yên.

Xây bể đá, nước nguồn sâu gạn lọc,
Khát thanh-tuyền, không ước giọt sông Ngân.
Gây bóng mát dẫu mưa chìm, nắng đốt,
Cố gieo mầm, chẳng mọc cũng thành nhân.

Phạm - đình - Trọng

Nguyễn - hữu - Cầu

Thuở gió bụi mây thành sừng sững khuất bốn phương trời, ta với ngươi một hội khác thuyền, đôi dòng thuận nghịch.

Đất bằng sóng cả, loài thủy-quái đầu thai làng Lôi-đồng, vạ tầy đình họ Nguyễn gặp ngươi.

Phước tốt dân lành, thần ngũ-hổ dừng bước xã Khinh-dao, cảm đức lớn giáng sinh họ Phạm.

Ngươi Hữu-Cầu, ta Đình-Trọng, cùng thày dạy dỗ, ngươi vốn ngang tàng, ta quen khiêm-nhượng ; ngươi học một biết mười, coi người như rác ; ta vào thưa ra gửi, trọng lễ hơn văn.

Đã có lúc ngươi cười như phá, tay vỗ ngực và miệng đe thiên hạ « *Ngọc tàng nhất điểm, xuất vi chúa, nhập vi vương* » .

Ta lo âu gìn giữ cương-thường, đành đối lại : « *Thổ triệt bán hoành, thuận giả thượng, nghịch giả hạ* ».

Lời cảnh-giác chí-thành, khốn nỗi tai trâu giả điếc, chỉ chịu nghe sấm động vang trời.

Loài côn kình, ngươi vùng vẫy bể khơi, ngươi dập vùi chìm đắm lương-dân, biết bao phen tàn phá hải-tần, đem huyết lệ tô mầu sóng dữ.

Phận thần-tử, ta xông pha bão táp, ta nâng đỡ vỗ về bách-tính, trải mấy độ định bình thảo-khấu, dùng nghĩa nhân tỉnh thức lòng ngay.

Sức cường-tặc ngựa hồng phi trăm trận, ngươi tung hoành Vĩnh-Lại, Đồ-Sơn, lưỡi siêu-đao lấp loáng rụng ngàn đầu, tung khói lửa, tiếng cười khanh khách.

Cờ nguyên-nhung mao bạc chỉ ba quân, ta án ngữ Đông-Triều, Kinh-Bắc, lòng ưu-quốc miệt mài yên bốn cõi, xót máu xương, tấc dạ bùi ngùi.

Tàn vàng, tán tía, một dải sơn-lâm, bạc tiền thóc lúa, đoạt của dân, tiếm hiệu Triều-Vương, phong quận-công mười tám côn-đồ, quân năm lữ mưu toan thoán nghịch.

Dạ sắt, lòng son, hai vai quân-quốc, trung tín ân uy, hiểu vận nước, khuyên can Trịnh-Chúa, hạch thị-phủ một bầy gian giảo : lễ ngàn quan phong tước nghị hòa !

Ngươi hối lộ, trá hàng, ôi giả-dối ! xui Đỗ-thế-Giai đóng vai Tần-Cối, triệu hồi ta như Tống triệu Nhạc-Phi, để mặc ngươi hùng cứ biên-thùy, chờ cơ-hội chiếm kinh-kỳ, ai chống giữ ?

Nhạc Vũ-Mục mắc mưu hung hiểm, ta lạ gì mà thúc thủ lui binh ? Tướng tại biên, quân mệnh khả vi, lập hai cơ Vĩnh-Lại Thanh-Kỳ, đồn Bối-Thị, ta chờ khi hữu-sự.

Ta tính không sai, ngươi liệu bài thua được. Mưu bại-lộ, sổ sàng thất ước, ngươi bừng bừng đốt phá miền Đông.

Trót thu hồi ấn-tín đồng-nhung, Chúa chắc cũng ngại ngùng chưa muốn trả : sai Quận Côn thay ta xuất mã, với một phường đánh bạc chọi gà. Bến Điền-giao gió cuốn Nhị-Hà, hậu ủng tiền hô, nghe tiếng giặc reo hò, ù té chạy ; ngươi bắt sống, hạch tiền chuộc tướng, ba trăm quan đánh giá quận-công.

Lá cờ tiết trao tay Quận Việp, đồn Ngự-Thiên trấn giữ Thạch-Lan : thấy ngươi về, trúc chẻ ngói tan, lo thắt ruột, một đêm râu tóc trắng. Đường đế-kinh ngươi ruổi giong chiến-thắng, tiếng khải-ca thét vỡ loa đồng.

Buổi lâm-nguy, ta lại được chiếu rồng, trả cờ súy, kiếm vàng, ban gấm vóc. Ta đã muốn dâng câu thoái-thác, ngẫm nhân-tình vốn bạc như vôi. Nhưng trước sau nghĩa cả vua tôi, lại đoái thương trăm họ lầm than, một lần nữa, tạ ân lãnh mệnh.

Quân bốn đạo, Phúc, Xuyên, Ninh, Hóa, lịnh ta truyền phong tỏa Quỳnh-Côi. Bến Lộng-Khê, đuốc cháy rực trời, mặc tên bắn tơi bời, ta dũng tiến. Vứt đình-liệu, ngươi cắm đầu chạy biệt, ta truy ngươi cùng kiệt Nghệ, Thanh. Vượt Bào-Giang, Hưng-Lãm, Quỳnh-Lưu, ta vây khốn Hoàng-Mai, ngươi bó giáp.

Ngẫm bao phen đôi ta đối địch, mười hai năm, bi-kịch khéo dằng dai...

Dũng-lực ngươi, Hạng-Võ khó đua tài, ta đuối sức, lòng trời thương kẻ thuận.

Ngươi hãy nhớ : bến Đồng-Triều, cô-chu ta tuần sát. Ngươi theo ngầm lặn lội đáy sông, nhảy lên thuyền

vung chiếc giùi đồng, ta thét mạnh : Quận He bị giết ! Ngươi hoảng hốt, quân ta xông tới, ngươi vội vàng ngụp lặn giữa dòng. Ám hại ta, đâu bản-lãnh anh-hùng ? Dàn trận-thế giao phong, ngươi chẳng dám.

Kẻ gian-ác quen trò hắc-ám : đánh không xong, thì mưu chuyện thông-đồng, mua chuộc tham-quan, gièm hại tôi trung, vu ta phản nghịch, ta vẫn ung dung. Khi bị ta xô tới bước đường cùng, liên kết Quận Trân, ngươi lung lạc tiền-phong : quân bất-trắc, ta chuyển qua hậu-tập, sai Quận Viên đổi hậu lên tiền ; mưu ngươi sâu thì họa cũng sâu, đắc chí chẳng phòng, ngươi dựng bẫy, thì chính ngươi mắc cạm.

Tiếc cho ngươi, dũng cảm có thừa, còn đáng mặt công hầu hơn bao kẻ ơn vua lộc nước mà xiểm nịnh tham ô, cho ngươi viện lẽ kéo cờ dấy loạn.

Nhưng thiếu chánh-nghĩa, hùng-tài cũng uổng, sức dọc ngang chỉ tàn hại giống nòi. Dựng cơ-đồ trên đống xương khô, đã thất-đức, nhỏ to đều đổ sụp.

Chiếc đầu ngươi pháp-trường lăn lóc, hạt lệ ta lã chã tuôn rơi. Bởi ngang tàng quấy nước chọc giời, ngươi đã sớm quên lời sư phụ. Buổi nghiên bút, tình xưa nghĩa cũ, ngọn đèn xanh đã tỏ, lại mờ...

Vì non sông, tay kiếm tay cờ, bình nam phạt bắc, ta trì khu vó ngựa chinh-yên : « *Phủ dân, tiễu khấu, cố bản an biên, ái quốc, trung quân, toàn danh, cao tiết* ».

Sửa mũ áo, ta hướng về cửa khuyết, lời ban khen rung động tâm-can. Còn sắc vua phong Tuyên-lực Công-thần, Quận-công, Thái-phó, ta bái lãnh nhưng tấc lòng rầu rĩ :

Ta huân-công, vì ngươi trọng-tội, phẩm-tước ta cao, biết bao kẻ đầu rơi máu chảy ! Ôi, tạo-hóa đành hanh biết mấy, để thiện ác cạnh tranh mâu-thuẫn và muôn thuở bày trò trị loạn : trời đã sinh ra Đình-Trọng, sao còn sinh ra Nguyễn-hữu-Cầu ?

Chú-thích. — Nguyễn-hữu-Cầu, tức Quận He, người làng Lôi-Đồng, Huyện Thanh-Hà, Tỉnh Hải-Dương ; Phạm-đình-Trọng cũng cùng một tỉnh, làng Khinh-Dao, Huyện Giáp-Sơn.

Ngọc tàng nhất điểm : chữ Ngọc, có nét chấm cho lên trên thành chữ Chúa, bỏ đi, thì thành ra chữ Vương. Có ý : mưu bá đồ vương.

Thổ triệt bán hoành : chữ Thổ, cắt một nửa nét ngang, đặt thuận là chữ Thượng, đặt ngược lại là chữ Hạ. Ý chê kẻ có chí thoán nghịch.

Nguyễn-hữu-Cầu đốt phá cướp bóc ở rất nhiều vùng, nhất là Hải-Dương, Đông-Triều, Đồ-Sơn, sau bị đánh lui vào Thanh Nghệ năm Cảnh-Hưng thứ 12 (1751) thì bị bắt.

Phúc, Xuyên, Ninh, Hóa : tên tắt bốn đạo Gia-Phúc, Quảng-Xuyên, An-Ninh, Tộng-Hóa.

Thanh-Kỳ, Vĩnh-Lại : Thanh-Hà, Tứ-Kỳ, Thượng-Hồng, Vĩnh-Lại, tên Phủ Huyện Hải-Dương.

Thắc mắc

Gió mượn sắc hình cây để múa,
Hương mượn làn gió thoảng đưa duyên,
Mượn bóng mây, trăng lả giấc mơ huyền,
Nhạc mượn sóng dây đàn vẳng điệu...

Yêu đương mượn sức gì linh diệu
Của tơ mi, ánh mắt, của đào bông,
Của phút say chung chưa dịu lửa lòng,
Hay cuộc sống xuôi dòng lôi cuốn mãi ?

Tặng hoa

Chợ Tết Đồng-Xuân ngắm một người
Làn mi khóe mắt đậm duyên tươi.
Theo chân, du-khách khen hoa đẹp :
Tay ngọc che môi giấu nụ cười.

Vui bước, năm sau tới Ngọc-Hà,
Mưa xuân phơ phất động lòng hoa.
Xem lan lại thấy bông đào cũ :
Giây phút nhìn nhau, bỗng nhớ ra...

Trùng phùng liên-tiếp suốt ba xuân,
Chẳng nói không rằng cũng thấy thân ;
Ước hẹn bao giờ, sao vẫn gặp ?
Xa trông thoáng bóng đã mong gần.

Hai mươi năm lẻ, nước mây trôi,
Giấc mộng tầm-xuân sớm tỉnh rồi,
Chợ Tết trời nam hoa dẫu thắm,
Nhớ bàn tay ngọc lúc che môi.

Trắng, đỏ, vàng, xanh, mắt đã mờ,
Người đâu như thể hiện trong mơ?
Vẻ xưa đương độ ngày ba bảy,
Kẻ chợt dừng chân, kẻ thẫn thờ.

Vẫn chửa từng quen, biết nói chi?
Mỉm cười, bẽn lẽn, vội quay đi,
Theo nàng ướm giá mai, lan, cúc,
Hương sắc dò xem kén chọn gì?

Hồng nhung chớm nở lựa dăm bông,
Bớt một thêm hai chẳng đẹp lòng.
Đợi lúc giai-nhân dời góc ngọc,
Mua thay, nhờ tặng, hứa đền công.

Cảm-thông, người bán hẹn trao liền.
Hồi hộp trông chờ hiện bóng tiên,
Chẳng rõ thần-giao hay cách-cảm ?
Tâm thành khéo động khách Đào-nguyên.

Chốc lát nàng qua, thuận giá hàng,
Cầm hoa, nghe chuyện, vẻ hoang-mang...
Mắt xanh ngơ ngác tìm ai đó ?
Thì hãy yêu hoa, cứ mặc chàng.

Hận Ban - Siêu

Ban-Siêu, con Ban-Bưu, hiệu Trọng-Thăng, nhà nghèo, phải viết thuê lấy tiền nuôi mẹ. Một hôm bực tức quăng bút mà nói : Đại-trượng-phu phải theo gương Phó-Giới-Tử, Trương-Khiên, lập công danh ở biên-thùy để lãnh ấn phong hầu, chớ sao lại chịu chết già cùng nghiên bút ? Rồi bỏ đi đầu quân, lập rất nhiều chiến-công ; đời Minh-Đế nhà Hán, bình định các xứ Thiện-Thiện, Yên-Kỳ v. v... tất cả 50 xứ thuộc miền Tân-Cương, nơi có nhiều rợ Bắc Hung-nô hay quấy nhiễu. Được phong Định-Viễn-Hầu. Có lần thuyết phục chúa Thiện-Thiện không được, nửa đêm đem một ít bộ-hạ xông vào đốt trại, và nói : không nhập hang hổ, không bắt được hổ con. (Bất nhập hổ-huyệt, bất đắc hổ-tử). Quân Hung-nô phải hàng.

Thuở anh còn viết mướn,
Son mực đẫm mồ-hôi ;
Dòng chữ trôi ngày tháng,
Ai mua ? Đứng lại ngồi.

Em qua, mờ nhật nguyệt,
Xiêm gấm rực mây lồng,
Má thắm bừng da ngọc,
Nhìn anh, miệng nở bông.

Mê hồn, nghiên đá rớt,
Áo cũ quệt son tươi,
Rách rưới còn hoen ố :
Em vang một trận cười.

Bao ngày anh tủi phận,
Thấy bóng, vội lùi chân,
Khuất bóng, lòng như thắt
Tan rồi, mộng mỹ-nhân !

Một chiều, em lững thững,
Anh lặng lẽ sau lưng,
Theo gót, mong bày tỏ,
Lòng đau, giọng ngập ngừng...

Tình câm chưa bật tiếng,
Em mở lẵng cho tiền,
Dặn bảo : đừng lơ đãng
Làm ăn, khéo giữ nghiên !

*
* *

Ôi khinh bạc ! Phen này cho tan vỡ
Khối u-tình, thoi mực với nghiên son !
Ta và mi sẽ một mất một còn
Hỡi số-mệnh mỉa mai và độc ác !
Ta sẽ chuyền Tam-Thần, rung Ngũ-Nhạc,
Coi non vàng núi bạc quá lông hồng,
Ta sẽ tung hoành nam bắc tây đông
Cho thiên-hạ hết khiêu gan hàn-sĩ.

Anh đã lao thân giữa sắt đồng,
Cờ bay, ngựa hí, đoạt huân-công,
Gươm thiêng lia thép muôn đầu rụng,
Lật những ngai vàng quẳng xuống sông.

Máu ngập sa-trường nhuộm tiết mao,
Hung-nô, hang hổ lối ra vào,
Lửa bừng khói tỏa doanh Hồ Lỗ,
Tây-Vực, băng sương bạc chiến-bào.

Một cõi biên-thùy, thảo-khấu tan,
Lệnh-kỳ phất gió Ngọc-môn-quan,
Chư-hầu năm chục dâng hàng-biểu,
Muôn dặm non sông vẳng tiếng đàn.

Mưa móc ơn lành trị tám châu,
Gia phong Định-Viễn, tặng long-câu.
Vinh-quang rực ánh, lòng cô quạnh,
Nào có ra chi một tước hầu !

Vó ngựa đường xưa hỏi cố-nhân :
Mười năm Tấn đã đẹp duyên Tần.
Lầu cao, gió lạnh, hình mơ bóng,
Tiếng thét vang trời : lại xuất quân !

Tiếng đàn bên vách

Canh đã khuya. Tỉnh giấc, bạn đưa đàn ra kéo, tiếng vĩ-cầm rền rĩ dưới trăng suông.

Đồng sâu ruộng cả, quí đêm thanh yên nghỉ, đợi mai cấy. Song tiếng bổng tiếng trầm thao thức, chẳng Chung-Kỳ cũng gượng vểnh tai trâu.

Mới thoạt nghe chỉ thấy nhức đầu ; oán giận chán, chịu đựng, rồi quen tiếng : như gió tìm mây, như hình đuổi bóng, thấp cao, dìu dặt, lúc gần, lúc xa, như thuyền gấy lái lênh đênh tìm bến, như chim lạc đàn mỏi cánh biết về đâu ?

Không phải *Beethoven*, *Mozart* hay *Liszt*..., cũng chẳng giống cung đàn cải-cách hay khúc ngông cuồng

gót nhảy tay ôm ; lại cũng không ai oán Kê Khang, hay thánh thót Tầm-Dương bến mộng. Nhưng sao hiu quạnh bơ vơ như mái chèo Nguyễn-Trãi

Chiếc thuyền lơ lửng bên sông
Biết đem tâm-sự ngỏ cùng ai hay ?

Mấy hôm sau gặp bạn bên đường, hỏi nguyên-do nỗi sầu vạn-cổ : sao canh thâu bóng lẻ, chẳng cùng ai hòa hợp khúc liên-hoan ?

Bạn thú rằng : nhập ban đồng-tấu, tủi phận thương thân ; điệu trầm thăng tùy tay nhạc-trưởng, khúc nhặt khoan theo ngón anh em. Tiếng thị, tiếng phi, tiếng chì, tiếng bấc, nhìn sau nhìn trước, ngại thích cánh chen vai, ngại tiến lùi lạc bước ; chẳng thà danh không vang nhưng lòng thảng-thích, dọc ngang tùy năm ngón lựa dây tơ.

Ô cao thanh ! Nhưng cô-liêu thì ai-oán não-nùng, trong tịch-mạc chỉ động rung vang với bóng ; nỗi u-tình, hồn vô-vọng, như hoa vùi bụi cỏ, khô nhựa sống, ủ hận khóc sương, chẳng đem sắc đua tươi, tung hương ngát gió.

Chữ *hành*, *tàng* không dùng thì bỏ, nhưng tiếc thư hùng văn võ uổng năm cung.

Thôi đừng véo von canh vắng lạnh lùng, nhập ban nhạc ta cùng cười khóc, cùng múa may, cùng lăn lóc, tiếng đục, tiếng trong, tiếng kim, tiếng mộc, đem chuông vàng khánh ngọc động muôn phương.

Muốn hòa đồng tất chịu kỷ-cương, không mực thước sao thẳng đường tiến thoái ? Trường hoạt-động tránh sao ngang trái, trăm tiếng sai một phải đã là may.

Dù độc tấu cô-phòng, tưởng dọc ngang tùy thích dở hay, sự thực vẫn đưa tay theo nhạc-luật. Ôi tự-do : nào *dolce*, nào *maestoso*, nào *pianissimo*, nào âm, nào điệu, nào thực, nào hư, khi ngắn, khi dài, khi chìm, khi nổi, đã đem thân lặn lội, không theo thuyền-trưởng, vẫn phải tùy gió lựa dòng, thuận thời-cơ, khéo tiết chế mới mong ngày cập bến.

Thôi bạn ơi, màn lụa mở rồi, thính-giả đợi mấy hồi ngây ngất ; roi tiên nhạc-trưởng đã giơ cao, huyền quản sắp dạt dào non nước mộng.

Bạn vào đi, du dương gợn sóng, bao tri-âm nghe ngóng Bá-Nha. Hãy vui giọng hòa ca, hãy sướng tùy đúng điệu. Giả thử tay còn non, sức còn yếu, cứ chân-thành, theo hào hứng chớ phân vân, cùng muôn người hát khúc nhật-tân, sách có chữ « *dữ dân đồng lạc dã* ».

Tiếng vọng bên kia

Người đi thuở trước, mình đi tiễn,
Đến lượt mình đi, vắng một người.
Nắm đất từ đây ai ấp ủ ?
Gương thề, mặt đá, bóng trăng soi.
(Giã-từ)

PHẠM-TĂNG

Gửi anh họa-sĩ P.T.

Gương thề, mặt đá, bóng trăng soi,
Đêm chửa tàn canh, mộng tỉnh rồi,
Sương thấm lòng hoa, hoa đã rụng,
Úa vàng, cỏ ngậm giọt chia phôi.

Tha thiết yêu đương, tủi phận mình,
Máu đào dâng hận ngập cao xanh,
Bão lòng một trận tan vàng đá,
Ba thước chôn sâu một mảnh tình.

Hồn em u uất lạc chân mây,
Mộ vắng, hương thừa, thoảng khói bay...
Anh khóc thương em, em hối tiếc
Nửa đường, phút chốc nỡ rời tay.

Vẫn tưởng ngàn thu ngậm oán hờn,
Nhìn anh gối chiếc với chăn đơn,
Dăm đêm trăng khuyết vừa ly biệt,
Đã ngỡ mười năm nhạn lạc đàn.

Xa nhau mới biết rõ lòng nhau,
Trút nợ trần-duyên, nặng gánh sầu,
Kẻ ở người đi, ai đứt ruột ?
Suối vàng thánh thót hạt mưa ngâu.

Thăm viếng canh trường mượn giấc mơ,
Trông nhau càng xót cảnh bơ vơ,
Trao thương gửi nhớ đôi hàng lệ,
Khuất nẻo u minh, ánh nguyệt mờ...

Đòi phen rung lá, động cành sương,
Nấp bóng chiều hôm, đứng cạnh giường ;
Em sát bên anh, anh chỉ thấy
Ngàn trùng mây khói biệt âm dương...

Vì em, anh bỏ phí ngày xuân,
Giữa hội yên-hoa, tóc bạc dần...
Bao đóa hồng tươi mong kẻ hái,
Tiếc chi ai-cúc chốn khâu-phần.

Hương lửa cùng anh, ước tái lai
Cõi trần em lại muốn đầu thai...
Nụ xanh chưa nở, anh già cỗi,
Chẳng lẽ yêu-đào sánh lão-mai ?

Mong anh sớm gặp khách thuyền-quyên
Hình dáng như em, nết dịu hiền,
Nghĩa trước tình sau anh trọn vẹn,
Mãt còn, em đỡ tủi tơ duyên.

Bạn gái thương em kiếp lỡ làng,
Đạp-thanh viếng mộ buổi xuân-quang :
Đuốc hoa sớm tắt, thân vùi dập,
Nghi ngút làm chi mấy nén nhang.

Chung tình, em luống ngại tiêu-vong,
Giữa mộ, xin ương một khóm hồng :
Thể-xác em tan thành nhựa sống
Nhuộm mầu huyết lệ thắm đôi bông.

Anh chiết vài chi, cắm trước nhà,
Nhớ nhung, khỏi ngại quãng đường xa,
Nước trong anh tưới hồn em mát,
Muôn thuở, thôi đành một kiếp hoa...

Xem hoa chợ Tết

Thấy thiên-hạ đua chen sắm sửa, cũng vui bước theo chân, hội nghênh-xuân, thú vị hay không, cảnh đồng-lạc xem hoa chợ Tết.

Đâu có được trăm hồng ngàn tía, như trong câu sáo-ngữ lỗi-thời ? Nhưng xanh đỏ tím vàng, vui mắt kính chưa già đã quáng, chỉ quen mầu giấy trắng mực đen.

Cụm hồng bạch ngả phơi cánh lụa, mặc mười ngón búp măng nâng nhấc : người hay hoa, ai đẹp hơn ai ?

Ba bóng tiên chừng sáu chục xuân xanh : hồng, hoàng, bích, tà bay gió lướt... Mầu áo sắc hoa, tập tầm vông bên nào kém, bên nào hơn ?

Thơ thẩn mấy chàng Kim buổi mới, lơ mơ vẻ mặt James Dean, sáng mắt cười khi thấp thoáng những Kiều, Vân : tìm người hay tìm hoa ?

Nhớ lại hai chục năm về trước, nào những ai xem cúc Ngọc-Hà ? Quả muôn năm và khắp bốn phương trời, xuân đến, vẫn chuyện cũ bông đào Thôi-Hộ. Vui vì cảnh thanh-tân thơ mộng : nhưng cảm thấy vậy, nhân hay tâm, chẳng biết cái chi già ?

Nghĩ làm chi, tiếp tục xem hoa...

Nụ anh-đào lác đác mấy cành khô, chưa chớm nở chắc còn mong đợi gió ; mai ánh tuyết tự phương trời nào lại, tiếc chẳng đưa về một chút đông-phong ?

Khó tính quá, xem hoa giả vậy. Vỉa hè trước mặt, la liệt bao hàng sặc sỡ : cũng cẩm-chướng, hồng nhung, glaïeul Dalat hay tulipe Hòa-Lan, sen quân-tử nhị vàng bông trắng...

Ngắm giây lát khá khen người thợ mã : giấy lụa chọi bông tươi ; quẩy gánh buôn xuân không sợ ế ? đua với người cũng còn chưa chắc, lại ra tay tranh cạnh Hóa-Công ?

Khách tao-nhân tay ôm bông quốc-sắc, mời trăm lần đầu lắc, bước chân qua.

Chợt có người, dép cao-xu với áo bà-ba, chọn mấy cụm : sơn-trà hay vạn-thọ ? Chi cũng được, miễn thắm tươi cho lòng an ủi, để lều tranh khỏi tủi với lầu cao. Xanh đỏ tím vàng là đẹp, thiệt hay giả miễn trông như thiệt, dốc ví tiền mua chút mừng xuân.

À ra vậy ! Thực, cao giá, thì hãy mua bán mộng, đẹp hay không, cố ích cho đời. Chốn nhân-gian muôn vẻ sắc tài, quý ở chỗ giúp người quên khổ-não.

Mộng chăng nữa, vẫn công-trình sáng tạo. Đóa đại-hồng lộng lẫy bất quá mươi ngày nắng hạ, biết sao gìn giữ thắm tươi ? Dẫu gió mưa hôm sớm chẳng lo âu, nhờ nghệ-thuật mới bền mầu cao quí.

Bởi lưu luyến mới mong cho trường-cửu, sắc muôn phương mượn giấy lụa kết thành hoa, chẳng đẹp non sông thì cũng vui nhà...

Mộng tàm-xuân

Tìm diễm-sắc kỳ-hương xây mộng đẹp,
Buổi xuân về non nước, bạn mơ hoa,
Rẽ cỏ nội, băng ngàn, rung lá thắm,
Nhẹ gót vườn xanh nhựa sống chan hòa.

Bén duyên nắng, phơi nhung, hồng giỡn gió,
Đẫm tình sương, lả lướt cánh nghiêng đài,
Sớm buông thả nhị vàng say bướm trắng...
Tiếc hương trời không giữ đến ngày mai.

Cúc rực đóa phô trương màu hiền-quí,
Thiếu ngọc-bình, e chẳng xứng hoa-vương ;
Cầu hạnh-phước, không ưng mua giá đắt,
Thân ngàn vàng kiêu-hãnh, khó yêu đương.

Cuống huệ nõn, búp lan ngà trinh-bạch,
Nếp đất lành, hương ngát đượm gia-phong ;
Ngại tuyết sạch băng trong, hồn lạnh ngắt,
Mến thơ ngây, nhưng ưa đốt lửa lòng.

Khóm thược-dược, hướng dương cầu ánh sáng,
Khinh cát-đằng nấp bóng cậy tùng-quân ;
Chí tự-lập, thân mềm bông dễ lả,
Gióng tre cằn, nương tựa tủi giai-nhân.

Bờ ruộng ướt, vệ đường khô, dốc núi,
Nhuốm phong-trần, hoa dại nở vô-danh ;
Phút cô-tịch tạm khuây sầu lữ-khách,
Thói giang-hồ, lưu luyến mặc Tràng-Khanh.

Quỳnh đợi tỏ trăng thanh,
Lựu mong bừng nắng hạ,
Đào thẹn thò ửng má,
Mai lạnh-lùng cao giá chờ oanh...

Bạn tốn công như kẻ khát khao tình,
Đã bao thuở mỗi manh chưa xứng ý ;
Tìm đâu thấy tuyệt-trần thiện mỹ ?
Mộng tầm xuân, hao phí hết ngày xanh.

Ước mảnh vườn con, chiết cắm mươi cành,
Hội màu sắc, đan-thanh pha cầm-tú :
Hồng ghép hạnh, phong-lưu hòa nhã-thú,
Huệ cùng lan ấp ủ, dậy thiên-hương,
Thấm mạch lành, hoa dại cũng hoàn lương...

Tìm đất tốt, bốn phương đi mỏi bước,
Từ vũng biển tang-thương,
Đến góc rừng bạo-ngược,
Trồng thiện-căn, chưa nẩy được kỳ-hoa,
Nhưng chẳng gian-lao, ngượng mặt với sơn-hà,
Đời hết quãng xông pha, lòng trống rỗng...

Tạm ngừng bước đường xa,
Cho tâm-thần giải phóng
Theo mây bạc bao la
Tới chân trời lặng sóng : ...

Vẫn thực-tế. Thôi, ương vườn trong mộng,
Hương không phai, hoa sống vạn niên xuân,
Lộng-lẫy cũng hiền, mộc-mạc sẽ thanh-tân,
Biến bào-ảnh hồng-trần, gây cõi phước.
Thoát tục-lụy, thả hồn theo nguyện-ước,

Giống đa-tình bắt chước thuật huyền-công :
Đem yêu thương và cây cỏ núi sông
Hòa kim cổ, trồng bông muôn ánh sắc...

Khi trời rạng đông, khi trăng vằng vặc
Mưa não lòng hay gió bấc se môi,
Nở cho tôi... chẳng lẽ một mình tôi...

Sống và Đẹp

Khách vãng cảnh bên đường, nghĩ vơ vẩn không đầu không mối. Thắc-mắc hay mơ-màng chẳng rõ, mắt vẫn nhìn nhưng trí lạc nơi đâu ?

Cây xanh tốt, tên gì quên mất, mọc đất này không biết đã bao năm ? Ai khéo trồng ? Tất phải có bàn tay rắc hạt. Tuy lắm kẻ vô-thần phủ nhận, đức sinh thành chan chứa nước non.

Dạ hoài nghi vì bóng hình mờ tỏ, cuộc sinh-tồn chỉ thấy những đau thương : đã quảng-đại từ bi vô-lượng, sao gieo mầm giữa chốn bùn nhơ ? Cảnh đọa đầy, cam chịu nắng mưa, bên khóm cỏ, vết chân trâu vô-tình chà đạp ?

Nhưng Tạo-hóa hằng ưa thử thách, bắt cùng cực để luyện rèn phẩm-cách, giữa ô uế phải cố tìm trong sạch, cho thiên-năng nhưng mặc sức bại thành ; giam hãm tối tăm, mới nỗ lực chọn đường giải thoát, vươn thân hèn tới khoảng cao xanh.

Lũ chim muông sâu bọ kiếm mồi, nhánh cỏ dại tranh giành nhựa sống, từng giờ, từng phút, đêm ngày hiểm họa bao vây, sống lúc nào mà không sống sót ? Thân non nớt giữa muôn loài đói khát, tìm bổ-dưỡng, toàn nhạt nhẽo, hay tanh hôi chua chát : không phù trì sao thoát nạn tiêu-vong ?

Buổi thiều-quang, ấm dịu non sông, cây ba tấc cũng hòa đồng vạn-vật. Ngọn nhấp nhô, cành rung lá phất, góp xanh tươi mừng hội gió mây. Soi tia nắng hửng, gội hạt mưa bay, trải mấy xuân thu ra khỏi chốn bùn lầy, hút tú-khí, vượt bờ cõi, hướng đông tây cầu ánh sáng.

Thân bảy thước, bởi đâu được rườm rà xanh tốt ? Cây lên cao nhờ khóm rễ sâu. Rễ ba phân, ngọn cỏ thấp rạp đầu. Rễ ngang dọc ngàn tầm xuyên mạch đất, tìm uyên-nguyên trong dĩ-vãng bốn ngàn năm, cây hiên-ngang nắng dãi mưa dầm, cùng vạn khoảnh sơn-lâm trường-tại. Bởi vững gốc, dẫu ngày gió trái, vẫn quật cường chống lại cuồng-phong.

Cây sớm khai hoa. Mạch bùn ngầu vẫn, nhờ thiên-tính mầm non chọn lọc, gạn nước đục thành nguồn nhựa sạch, thân tuy nhem nhuốc, lòng vẫn trắng trong, nẩy búp nụ xanh và nở bông tươi, huệ, mai, trà, ngọc-lan băng tuyết, hoặc nhuộm ánh dương long lanh bảy sắc, biến hóa ra hồng tía trăm mầu.

Non nước một vùng diễm-lệ. Cúc vàng đại-đóa, sen lụa bạch, hồng nhung, hoa nào chẳng đẹp ? Ưa hay không, tùy thích riêng mặc-khách tao-nhân.

Lan sao nỡ chê đào thắm đặm ? Hồng lả-lơi đừng trách huệ băng trinh. Cúc vốn giống dòng vương-giả, cớ chi Mai chẽ giễu huy-hoàng ? Trăm cánh xinh xinh, xòe đều một cụm, Trang rực rỡ bông tròn phước hậu, Cẩm-chướng rung rinh nhắn nhủ : nên tránh nở đều, hãy mặc cho cao thấp tự-nhiên...

Tự-nhiên, phải chăng theo bản-chất do thiên-tư và hoàn-cảnh tạo thành : tùy loài cây cỏ, mạch đất, khí trời, cũng tùy cả tay người vun xới ? Đã như vậy, tự-nhiên của Mai là tuyết điểm cành khô, của Huệ là thân mềm hương ngát, của Hồng, Đào là kiều-diễm phong-lưu... Nếu của Liễu là phất phơ buông thả, của Trúc là trực-tiết hư-tâm, của Tùng Bách là cao-thanh quắc thước...

Mỗi chủng-loại tùy theo căn-bản, trải sương gió vươn mình hướng thượng, thuận thiên-lương đạt mệnh phát toàn-năng. Dẫu tự-do, vẫn phải giữ thăng-bằng, gốc không vững, trầm thăng vô độ ; thân nghiêng ngả yếu mềm, cây dễ đổ, hương sắc chóng tàn. Muốn tuyệt-trần, cần ánh sáng, phải lên cao, ủy-mị trong hang tối âm u, chẳng thấy hoa nào rực rỡ.

Đẹp vô song, chắc đâu không xảo-kỹ ? Mỗi đóa thiên-nhiên toàn-mỹ, bao công-phu ngày đêm chế-hóa, từng tế-bào thảo mộc kết tinh, nắng pha mầu, sương tẩm năm canh, không tô-điểm sao thành kiệt-tác ? Hoa như ngọc, bảo-ngọc nào bất-trác ? Nếu chịu khó suy nguyên phân tích, nhận thức ra những hoạt-động vô-hình trong đáy lòng hay mạch đất sâu, đâu dám quyết : buông tuồng hơn nỗ-lực ?

Cả vũ-trụ là trường sáng-tạo, có chủ-trương và quy-luật diệu huyền. Bởi dễ lầm phóng-túng với thiên-nhiên, thả tình dục, e đảo điên nghệ-thuật.

Khói và Lửa

Thân gửi anh N.P., Paris,

Câu chuyện xẩy ra khi De Lattre đánh trận Vĩnh-Yên Ninh-Bình 1950-1951, được thuật lại như trên.

Chẳng cứ ở Huê-Kỳ cuối thế-kỷ trước, mới có những Scarlett O'hara như trong truyện Autant en emporte le vent.

Trong một xã-hội mà tam-tòng tứ-đức đã và còn được tôn-trọng, nhất là ở một gia-đình mà lễ-giáo hãy còn được nhớ, một thiếu-phụ như vậy dĩ-nhiên đã bị kết án tinh-thần một cách nghiêm ngặt.

Làm việc bất-chính một cách rõ rệt thì còn ít khi, vì phải có dịp, và cũng dễ tránh vì còn e ngại dư-luận cùng pháp-luật. Đến như trường-hợp bề ngoài ngay thẳng, bên trong nuôi dưỡng tà-ý, thì không có phép nào kiểm-soát : sự sa ngã của tâm-hồn, đối với đạo-đức, e còn nặng tội hơn.

Song, muốn tránh khỏi hoặc tìm lối thoát, thì phải có can-đảm mổ xẻ để nhận rõ thực-trạng, nhất là khi thực-trạng đó bao gồm những uẩn-khúc trong đáy lòng thầm kín.

Để anh đủ yếu-tố mà bình tĩnh xét lại một cách sáng suốt, không dung-túng, không thành-kiến, với mục-đích tìm giải-pháp giúp ba người — ba hạnh-phúc —, tôi chỉ có thể diễn tả theo lời thuật lại, đúng chừng nào hay chừng ấy : anh nhìn nhận lại các trạng-thái và những trường-hợp đặc-biệt của tấn bi-kịch mà xét đoán.

.....

.....

Vì lý-do mà anh cũng hiểu, Quỹ-Sơn chỉ là chữ tạm đặt để thay tên thật của nơi xẩy ra câu chuyện.

Chắc em chết và chúng ta sẽ chết...
Tuyệt-vọng rồi, cũng hết sợ quên đau,
Đạn dọc ngang vụt lửa réo qua đầu,
Bom vỡ núi, rừng sâu thành biển khói...

Chạy tới đây, bên bờ khe, ôm bụng đói,
Bước đường cùng, đêm tối nấp trong hang.
Khắp Quỹ-Sơn vang nổ trận kinh hoàng,
Trời đỏ rực, xóm làng ngùn ngụt cháy.

Cùng lánh nạn, ngót trăm người, còn mấy ?
Gục xuống dần, ai biết chạy nơi đâu ?
Ôi cao xanh, em chẳng dám nguyện cầu
Ai cứu vớt. Ôm đầu, em đợi ngã.

Anh yên lặng, em lệ rơi lã chã,
Nhớ bao ngày, gặp gỡ lại chia phôi.
Trót thầm yêu ròng rã bảy năm rồi,
Đến cõi chết, vẫn ngậm ngùi ôm hận.

Mải học hành, anh chẳng màng hương phấn :
Tưởng thờ ơ, em giận khách vô-tình,
Nhận lời ngay khi gặp kẻ mối manh,
Và tự nhủ : chồng lành, an phận gái...

Tuổi mơ xuân, ai lo ngày gió trái ?
Ván đóng thuyền theo lái ngược dòng sông,
Thích êm ru sao chịu nổi cuồng-phong,
Phút ân ái, cõi lòng như sa-mạc.

Hoa vườn cũ đã về tay kẻ khác,
Anh đi tìm màu sắc chốn tha-phương.
Em bơ vơ như lạc bước dặm trường,
Ai thấu nỗi, nên thương hay đáng trách ?

Anh thăm em, đứng ngồi như tân-khách,
Em rụt rè, xa cách lại chờ mong ;
Anh vui cười, dáng điệu vẫn ung-dung,
Sao em cứ ngượng-ngùng, tim đập mạnh ?

Tự trấn tĩnh, nhiều phen em so sánh :
Sống cùng anh, tình cảnh liệu hơn chi ?
Anh lạnh lùng, em rạo rực mê ly
Lửa gặp nước, phép gì cho khỏi tắt ?

Lý luận chán, lại rưng rưng nước mắt,
Nỗi niềm riêng chôn chặt đáy lòng đau.
Giữa gối chăn ấp ủ mối ưu-sầu,
Chẳng có lẽ bạc đầu trong u uất ?

*
* *

Em đã quên anh. Em tin là thật,
Mặc yêu đương phai nhạt với thời-gian.
Rồi tản cư, khi khói lửa lan tràn,
Em theo mẹ, chồng nhập đoàn công-tác.

Về Ấm-Thượng, đến Phù-Ninh, sang Bạch-Hạc,
Định hồi cư, gặp giặc lánh nơi đây,
Thôi thì thôi, đã tới phút giây này,
Em liều lĩnh phơi bày nông nỗi trước.

Em trót yêu anh...
Kiếp này chẳng được,
Nếu thương em, hãy ước hẹn mai sau...

Em nghẹn ngào, nói nữa chẳng nên câu,
Anh tới cạnh, nhìn nhau ta im lặng.

Bom lại nổ, bụi cháy, hang bừng sáng :
Anh khóc rồi, em choáng váng đê mê,
Giọt lệ kia, đâu có khác lời thề,
Súng nổ càng gần, ta về cõi chết...

Em tỉnh hay mơ, cảnh khác thường,
Bên khe... mùi thuốc tím... nhà thương...
Quấn băng hai gối bao giờ nhỉ ?
Ba bốn người chung một chiếc giường.

Thăm nom anh tới đã bao lần ?
Kể lại cho em lúc trượt chân,
Trúng đạn em lăn bờ suối dốc,
Chiến-xa xình xịch tiến lên dần...

Bắt, cứu ? về đây nửa tháng rồi,
Nhìn qua khung cửa áng mây trôi,
Cố-đô, thân thích ai còn, mất ?
Em vịn tay anh, tập đứng ngồi...

Cô em tìm được, đón em ra,
Vườn cũ xuân về lại nở hoa,
Phấn đậm, hương nồng, em muốn đẹp,
Tội gì không sống, để ngày qua ?

Đã chóng hồi-sinh lại dễ đau,
Thương nhau ta sớm liệu xa nhau,
Thị phi, em ngại gì dư-luận ?
Chỉ sợ lao mình xuống vực sâu...

Em chưa sa ngã đã vô-nghĩ,
Thân ngọc hai lòng cũng bỏ đi.
Trót lỡ trao duyên, đành tủi phận,
Biết yêu sao nỡ phụ tình si ?

Chất-phác, tâm thành nghĩ đáng thương,
Không quen trìu mến vẫn yêu đương ;
Bởi em chìm đắm trong mơ ảo,
Đuổi gió theo mây, mới lạc đường.

Ngắm coi chúng bạn sống yên vui,
Vợ đẹp chồng ưa, đủ ngọt bùi.
Hà-tất vấn vương tình lãng-mạn ?
... Nén lòng khôn cưỡng số trời xui.

Lừa dối đêm ngày bảy tám năm,
Kề vai, sánh bước, trí xa xăm,
Kẻ say hương sắc, người theo mộng ;
Hình bóng ai qua phút lặng thầm ?...

Giờ đây em tiếc để anh yêu,
Đắc tội vì em trót gợi khiêu,
Thổ lộ đôi câu giờ vĩnh-quyết :
Hãi hùng muôn kiếp cảnh cô-liêu...

Vượt rừng núi, trải bao phen cùng khốn,
Thoát ngục tù Khu bốn trở về đây,
Chồng em trước sau vẫn cảnh đọa đầy :
Bị vu cáo đã thông đồng gián điệp.
Cố minh oan, em cậy người can thiệp,
Cứu khỏi đề-lao một kẻ phế-nhân
Da bọc xương, ngơ ngác mất tinh-thần,
Quá đau khổ, còn thiết chi vui sống ?
Em săn sóc cũng chẳng hề rung động,
Em lo buồn, tủi, giận, lỗi về ai ?
Hãy thương nhau khi số phận mỉa mai,
Dẫu bỏ phí tình yêu và sắc đẹp.

Đừng trách nữa, xin anh đừng nài ép,
Hãy quên đi, lời điên dại Quỹ-Sơn,
Coi như tiếng kêu chim nhạn lạc đàn
Sắp trúng đạn nên cầu van thương hại,
Tâm trí loạn, mong đôi câu êm ái...

Đã trót lừa chồng, em lại dối anh,
Biết đâu không dối cả chính mình ?
Sao có thể ? nếu anh đừng lai vãng,
Hoặc gặp gỡ, cứ vui cười tươi sáng,
Chẳng chiêu đăm, ủ rũ, chớ mơ màng,
Nên coi em như bè bạn họ hàng...
Nhỡ lạc bước đường tình, e hối hận.

Em... hết yêu. Xin anh đừng thờ thẫn,
Em quyết chừa than khóc kể từ đây...

Ôi Quỹ-Sơn ! Sao không vùi lấp tấm thân này !

Mấy vần thơ Tết

Mãy Tết vừa qua có thiếu chi ?
Rượu xuân thù tạc rót trăm ly,
Chén trà mạn cũ mừng năm mới,
Phảng-phất bâng-khuâng... vẫn thiếu gì ?

Quanh quẩn bao ngày mới nghĩ ra,
Thiếu cây nêu lướt bóng tre ngà,
Thiếu cành mai mốc bờ sông Nhuệ,
Thiếu nhị đào tơ xóm Ngọc-Hà.

Quà Tết bà con khối thức cho :
Cho dưa dăm trái rượu dăm vò,
Đỡ ai cho được mưa phùn nhỉ,
Để tưới hồn thơ sắp cạn khô ?

Nỗi niềm

Văn viết ai buồn đọc ?
Đàn rung chỉ dễ nghe,
Chờ hoa, hoa chậm nở,
Nóng rực buổi trưa hè.

Nhớ bạn, nào ai tới ?
Bình thơ, khản giọng ve,
Muốn nằm mơ một giấc,
Mây trắng gợi hồn quê.

Quê - Hương

Nhớ cảnh đi về bến Nhuệ-Giang,
Nhịp cầu nho nhỏ, chiếc đò ngang.
Mây xanh thấu tỏ lòng sông biếc,
Nước bạc mừng reo bóng nguyệt quang.
Quán chợ hợp tan thuyền cập bến,
Ruộng vườn mưa nắng thóc đầy khoang.
Buông chèo nhẹ lái sông muôn khúc :
Hết quãng đồng không, lại xóm làng.

Trong sương thấp thoáng ngọn đèn tàn,
Cuối ngõ đầu thôn chó sủa ran.
Bác xã canh thâu khua trống điểm,
Ông chài bến vắng buộc thuyền nan.
Thướt-tha cây cỏ giăng phơi ánh,
Văng-vẳng non sông dễ họa đàn.
Tiếng mõ bên chùa kêu lốc-cốc,
Đêm trường ông sãi cứ miên man...

Hai ông cụ

Nhật nguyệt đôi vầng soi dòng bích-thủy, um tùm cổ-thụ, bóng rễ si rung rinh đáy nước, ngàn lau xào xạc, gió đưa tiếng cuốc gọi hè...

Chẳng phải Thiên-Thai, đâu bằng Lạc-Phố ? Nhưng có cầu, có bến, có quán chợ bên sông, lững lờ trôi đôi chiếc thuyền bồng... non nước đó, vẫy vùng tôi với bác.

Cùng sinh-trưởng nơi ông cha sống thác, cùng học, cùng chơi, tự thuở đầu xanh đến khi tóc bạc, luống ao ước xuân thu đồng-lạc, éo le thay, sao khác phận duyên tình ? có lẽ vì ông Tạo đành hanh, mới chắp mối hai anh đồ kiết xác.

Bác nhớ không ? Hai đứa nhi đồng, đua bơi trên sông ? Tôi quen ngược nước, bác khéo thuận dòng ; buổi thi thuyền, nhẹ lái bác thong dong, tôi trái gió bình bồng thua sóng vỗ.

Lại nhớ thuở đầu đương bị gõ, bác chữ tốt văn hay, sách khuyên tròn khuyên đỏ ; tôi học đâu quên đó, dạ tối tăm như bóng đầy ma xó, liếc roi mây cắn cỏ lạy tôn-sư.

Một dòng khoa hoạn, một nếp thi thư. Leo thang mây, bác sớm gội móc mưa, tôi xếp sách cầy bừa bên mộ tổ. Bác cờ biển tôi càng xấu hổ, bút mực này hoen ố cả non sông.

Tôi là thằng, bác đã nên ông. Thương tôi, bác tốn công khuyên nhủ. Vì nể bác gắng theo nghiệp cũ, sách mốc rồi, lại mở tủ đem phơi. Học dăm pho, khoa sắp đến nơi, phen này nữa, phước trời và ơn bạn.

Thu Giáp Tuất, huân-phong rờn bể hoạn, vượt vũ-môn may nhờ nước cạn, cá chép nên rồng. Vểnh râu tôm, hàn-sĩ mộng tam-công, cũng thụng lam, cáng đỏ võng hồng, hồi trống khẩu tong tong vang bốn tổng.

Đường công khanh thênh thang mở rộng, chắc rồi đây cờ lọng rợp chân mây. Ai ngờ đâu vận-hội đổi thay, khắp nam bắc đông tây bùng khói lửa. Ải Lạng, Cờ Đen phá cửa, Sơn Hưng Tuyên giặc tràn đê vỡ, Tây hạ thành, Kẻ Chợ cũng tan hoang.

Trống chầu xinh, tĩnh-tọa bác khao làng, phong ngũ-đại, phần-hoàng to đáo để. Rực rỡ hoành-phi, thiên

quan chủng tể, cuộc liên-hoan sá kể chuyện tang-thương. Ngắm môi son trầm bổng giọng Tầm-dương, tình tang tính vấn vương lòng Tư-Mã.

Tôi, Trần-công trướng-hạ, thân hàn-nho cũng vất vả cung đao. Bãi Sậy Hưng-Yên tên đạn dạt dào, con ngựa què bước thấp bước cao, buông cương thảo trát, gió Tản-Viên cuốn ngọn cờ đào, sóng Tiền-Hải, giặt chiến-bào, phơi bóng nguyệt...

Thương bách-tính phải dãi dầm mao việt, xót xa nhìn máu huyết chảy thành sông. Tích đức hơn là tích chiến-công, cố cứu vớt lương-nông, tôi chiêu dân lập ấp, tội nhu-nhược bị giáng liền ba cấp, tạ ơn trên lập-cập về doanh. Chém hay tha cho thảo-khấu đỡ tung hoành, tôi ngu tối, xin cao xanh soi xét hộ.

Ngưỡng nhìn bác, bức tâm-thư tôi thổ-lộ. Thuyết khoan-hồng, tưởng Binh-bộ cũng nghe qua : Bác gật gù nhưng giao chuyển Tam-Tòa, rồi lại thấy tiếng loa dậy đất, bừng sát-khí tận trời cao ngất, đống xương tàn nay chồng mai chất, phận truy tùy đành quất vó câu. Khắp đông đoài quải nặng gánh sầu, bác hò hét, chỉ đâu thì đánh đấy.

Chợt tới lúc xác Tây chôn Cầu Giấy, quí thể sao run như cầy sấy, nó kéo lại trả thù, biết nơi đâu mà chạy ? Áo thụng lam xòa tay vái lạy, mưu Gia-Cát

chống thêm chiếc gậy, vờ già còng nó thấy chắc thương. Trống canh năm nghe hịch cần-vương, bác càng thấy trăm đường khó xử, nghĩa quân-thần sá chi sinh tử, nhưng tấc lòng nhi-nữ vướng muôn dây...

Tôi dẫu ngu sớm biết nỗi này, nhân-tâm mất, dân hàng Tây, đâu có lạ ? Bắc loa gọi, bốn phương ai dạ ? Khách anh-hùng, tăm cá bóng chim, tìm trung trinh như đáy biển mò kim, khắp bờ cõi dây bìm leo giạu đỗ. Van trời đất cứu giống nòi đau khổ, Cờ Đen, Cờ-Vàng, lại ba màu xanh trắng đỏ, lũ dân hèn ngồi miệng hố chờ chôn...

Nhìn cân đai, luống thẹn với nước non, tôi và bác, chúng ta còn, nhưng nước mất. Đầu chưa chặt, thì lui chân ẩn dật, nợ giang-sơn đành tạm khất phen này. Nghĩa vua tôi chưa báo đáp cao dày, hãy cố giữ râu mày không ám bụi.

Bác luận chữ *tùy thời*, để vào luồn ra cúi, cơm với áo nặng hơn sông núi, vinh bề ngoài, nhưng chắc tủi bện trong.

Thà theo gương Yên-Đỗ cho xong, chú Tam-Nguyên rau cháo mát lòng, mượn trào-phúng quên hưng vong trị loạn.

Quan-công nói : không hàng Tào, duy qui Hán. Có kẻ chê ngụy biện để cầu an, cuống ngôn hòng thoát nạn.

Thôi, trả Đông-Các về đây với bạn, sống qua ngày, ta chán vạn thứ tiêu-dao. Thú điền-viên, ta vui cảnh ông Đào ; phẩm tước kia, tôi thấp bác cao, tam nhị nhất cũng thò lò sáu mặt. Mặc thiên-hạ đua tranh trò đắc thất, tuổi xuân tàn, gửi tạo-vật mượn hoa hương ; dạy con em giữ mối cương-thường, biết đâu đấy ? trời thương thì lại tiến.

Bác không nghe, bon chen triều điện, chẳng Cần-Chánh cũng Văn-Minh hay Võ-Hiển, mới thỏa lòng ước nguyện bình sinh. Tôi chợt nghe tin bác chẳng lành : tâm trí lực vì công danh mòn mỏi, sâm nhung quế, số trời khôn qua khỏi, ôi thương ôi, tôi hỏi bác làm thinh.

Hạt sương gieo cùng lệ dỏ năm canh, tình với nghĩa, thôi cũng đành như thế vậy.

Quãng đồng vắng, chiều hôm tôi chống gậy, viếng mộ-phần, bác thấy tôi buồn chăng ?

Rẽ đôi đường, vẫn nhớ hữu-bằng, râu tóc này đã nhuộm tuyết băng, ngậm trường-hận lúc trầm thăng vô tri-kỷ...

Nhật nguyệt đôi vầng soi dòng bích-thủy, um tùm cổ thụ, bóng rễ si rung rinh đáy nước, ngàn lau xao xác, gió đưa tiếng cuốc gọi hè...

Ngủ trưa

Lửa hạ nung trời đất,
Gài song lả giấc mơ,
Giang-san dù đặt gánh :
Bất quá một hai giờ...

Yên thần mong dưỡng khí,
Thế-cục xếp quân cờ ;
Đỉnh Giáp hoa đương nở,
Non Vu mộng đẹp chờ...

Gieo giắt tiêu hay địch ?
Sầu ve gợi ý thơ,
Nghe tim cầm dịp nhạc,
Tỉnh giấc, xác như vờ...

Bên lòng vương mối tiếc,
Xó cửa nhện buông tơ.
Gió cuốn rèm châu hé :
Bụi trần vẫn phất phơ...

Mê hoặc

Hoa tươi thắm hay lòng tôi hớn hở ?
Đẹp vườn ai hay đã nở vì tôi ?
Xuân còn đâu và hạ sắp qua rồi,
Trời vẫn nực hay máu bừng lửa ngấm ?

Thu chỉ đẹp ở mộng hồn u-uất
Hay làn mi sương-phụ ngọc long lanh ?...
Anh tránh lan tươi hương nhẹ sắc lành
Để mơ ước sầu vương trong nhị úa ?

Sợ rực-rỡ của ánh chiều oanh-liệt
Tuyết pha vàng, nhiệt-huyết nhuộm non tây,
Anh và tôi cúi mặt đợi cung mây
Màn lụa vén, âm thầm mơ bóng nguyệt.

Sao trinh-bạch huy-hoàng không quyến rũ ?
Vời cao thanh, nhục-dục chẳng cho bay ?
Đóa mê-ly không nở dọc đường ngay,
Hồn lặng lẽ tìm thơ trong uẩn-khúc ?

Đàn, hoa

Có những cây đàn biếng lựa dây
Vì chim ấm cánh lảng trời mây,
Vì hoa đã kết tròn duyên quả,
Lặng sóng, lòng yên với cỏ cây.

Có những cung đàn chỉ thấy hay
Trong giờ gió cuốn phút mây bay ;
Mây bay như gợi lòng mong nhớ,
Gió cuốn xa đưa mộng đó đây.

Có những bông đào chẳng đắm say
Yên thân nhờ gửi lọ giang-tây,
Lầu son gác tía thừa tươi thắm,
Tặc lưỡi, người qua ngắm một giây...

Có những hoa vườn mặc gió lay,
Hoa rơi nhặt đựng túi thơ đầy ;
Dư-hương phảng phất gây mùi nhớ,
Gửi lại hồn thơ chút mộng say.

Lo ngại

Mặc ai đến tinh-cầu xa vạn lý
Phóng ngang trời hỏa-tiễn vượt sao băng.
Hãy để trong mây mờ tỏ cung trăng,
Đừng nỡ bảo : cô Hằng không ở đó !

Trót tha thiết với tiên-kiều sen ngó
Bến Ngân-hà lấp ló hẹn trao thơ ;
Chớ xâm lăng và tàn phá cõi mơ,
Bóng thỏ ngọc bơ vơ, cành quế gẫy.

Dòng huyết lệ chốn nhân-gian vẫn chảy,
Phải còn nơi ngưỡng vọng hạt sương lành,
Cầu xót thương trên muôn trượng cao xanh
Xin cứu vớt sinh-linh tìm lẽ sống.

Hãy dành chỗ cho lòng tôi gửi mộng
Để vầng trăng lồng lộng ráng tiên-nga
Đỡ hoang mang hiu quạnh lúc canh tà,
Vườn thơ héo, nụ hoa hèn dễ nở.

Tao đàn mộng ký

Ngày xanh thư thái, nghe lời anh tản bộ nhàn du ; vốn phục anh lạc-phách giang-hồ, theo gót, chắc thế-đồ không mỏi bước (1).

Được dẫn khỏi vết xe thời trước, mây khói chập-chồng, bào ảnh mông-lung. Anh cười khuyên : xin chớ ngại ngùng, chán lắm rồi gió mát giăng trong, của mấy mươi đời mặc-khách phương đông, hãy tới phương tây tìm thú lạ lùng...

Tôi giụi mắt xà trông, ôi kỳ-dị ! Núi sừng sững với tháp ngà chót vót, sầu vẩn mây vương ; sông quanh co chảy qua sa-mạc, đầy mãng-xà uốn khúc đoạn-trường ; liễu xoà tóc rối nhuốm màu tang-thương, ba tiêu xác xơ khóc gió, ròng ròng giọt sương...

---

(1) Thơ Đỗ-Mục, bài Khiển-hoài, có câu : « Lạc phách giang-hồ tái tửu hành ».

Anh giải nghi : đây là nơi cảm xúc dị-thường, chí tưởng-tượng vẫy vùng và biến hóa âm dương, khách lãng-mạn mới am tường và độc-đáo.

Đi, đi nữa, tới kỳ-hoa dị-thảo. Không mầu cẩm-tú, không nét đan-thanh, nhưng tuyết mắc đầu cành như tóc bạc vướng đầu xanh ; đường cheo-leo hiểm-trở thác ghềnh, đóa hồng nhung gai tua tủa nhọn : Dracula hay hồ-ly tuyệt sắc giơ móng nhe nanh, cỏ úa nhánh cắn đẫm máu, những mảnh tim tươi rơi vỡ tan tành. Vi-phong quyện hương phảng-phất mùi tanh ; gió cũng có mầu, không vàng nhưng đỏ trắng long lanh ; nắng cũng thơm, đến cả âm-thanh cũng có vị mặn nồng chua chát...

Tôi sửng sốt nhưng anh cười và ngây ngất : muốn thưởng thức, phải là người bản-chất Baudelaire, vượt mức tầm-thường mới biết say mê... Tôi gật gù để khỏi bị cười chê, tuy tâm trí muốn quay về nơi chất-phác.

Kìa có phải Vân-Đài Yên-Các ? Cảnh thần tiên ngọc-bệ kim-môn... Bên nguyệt-hồ tiêu địch véo von, tiếng chim non hay tiếng tự môi son rót ru êm ái ? Ngỡ tiếng gọi của Sirène thủy-quái, tôi rùng mình và e ngại, rút lui...

Anh nắm tôi, tay kéo miệng xui : phải tới đó mới biết mùi thế-vị. Đây là chốn nạp hồn cho quỉ, hãy lăn lóc một phen cuồng túy, cầm, hoa, tửu, giai-nhân đều

tuyệt-mỹ, đợi chờ gì, chớ phí tuổi xuân. Thơ, tìm nơi bể ái nguồn ân, câu tuyệt-điệu gieo vần không cắn bút ; phó mặc cho sắc hương thu hút, lắng tai nghe ngọc thốt, chị Ly-Tao !

Trước trăm hoa, bừng nở đóa yêu đào, tiên-nữ động phủ nào giáng thế ? Màng lụa thướt tha màu nguyệt bạch, cánh bạc vờn quanh, mười ngón búp chơi vơi cung Thiềm chiết quế. Vũ-điệu tung hoành, nhạc-luật bất chấp, gót vàng cao thấp tùy hứng tùy cơ, lúc gần lúc xa, lơ mơ như sương tỏa đầu non, uyển-chuyển như liễu tơ lướt gió, mắt sao băng, vai ngọc chuốt, lộng-lẫy, mơ-màng, đoan-trang, tình-tứ, khi chau mày luyến tiếc, khi hé miệng đón chào, khi lao đao rền rĩ, não nùng kêu gọi tình-lang... Tôi hiểu vì sao tan vỡ những ngai vàng.

Rạo rực mê ly, nhưng phút chốc hoang-mang. Đã say sưa, anh chẳng để yên nàng, với thanh sắc nhẹ nhàng của trời Âu lan sang đất Á. Đòi tuyệt-đối, anh tìm mới lạ, bắt nàng đi xa quá mức hồn-nhiên. Anh thúc nàng trút bỏ cánh tiên, che ánh trăng cho cảnh-vật u huyền, giục làm dáng khoe duyên trăm điệu bộ.

Tao-nhã nhượng ảnh hình lồ-lộ. Tóc tơ liễu biến thành đuôi ngựa, màng lụa hóa blue-jean, bước nghê-thường hay gót Terpsichore, quay ra trận giặc Rock'nd Roll, cơn cuồng dại của người rừng Nam Bắc Mỹ. Ôi phẩm-cách tiên nương, ôi buông tuồng thanh-kỹ !

Từ nghệ-thuật siêu-luân tới loạn thần lạc trí. Bỏ cao minh tìm nơi huyền-bí, anh cùng nàng tự thị xuất-nhân. Hát những bài chi, tôi chẳng thấy vần, tệ hơn nữa, ngu đần không lý hội ; ngôn-ngữ quá dị-kỳ, khiến tôi càng bối rối. Chẳng tứ tuyệt, câu vè hay câu đối, cũng xin chỉ cho tôi đường lối cảm thông, khi nghe tiếng sắt tiếng đồng, dù trong dù đục tơ lòng đợi rung.

Nên anh lại đưa tôi đến bước đường cùng, nhìn xuống dốc, một vùng thảm đạm. Khói đen tỏa, mùi xông hôi hám, lửa dục-tình thiêu đốt đám thây ma : nào da phấn, nào mặt hoa nhưng phảng phất bóng thu tà, nào mắt nhung sầu nhớ ánh ngày qua... Rồi những tiếng kêu la thảm khốc, tự ngàn tầm hang hốc âm u, của kẻ lầm đường, sa ngã, tội tù, kẻ thất-bại, oán thù căm giận, câu sám hối và lời ân hận... Hoa mắt nhức đầu, tôi vội vàng xa chốn vực sâu.

Khanh khách anh cười : đố biết nơi đâu ? Lòng ta đấy, đáy lòng thầm kín, với tội lỗi và trăm nghìn hổ thẹn, những ước-vọng ngày mai không hứa hẹn, những bóng tăm ẩn hiện vô-thường, những tiếng thét gầm át cả giọng thiên-lương : cảnh thiện ác với âm dương xáo trộn... Kìa quái-vật không đầu, ba mắt mọc trên rốn, chớ tưởng y cùng bọn, với nhân-vật Picasso ; đó là kẻ băn khoăn thắc mắc thặm dò : đáy lòng người giữa chốn hữu-vô, tìm thực, mộng, bắt nguồn cho hội-hòa với thi thơ huyền-ảo...

Tôi chóng mặt và bước lui lảo đảo, càng phục anh táo-bạo hiên-ngang...

Nhưng mau đưa tôi trở lại xóm làng, đợi buổi chiều vàng nghe hát trống quân.

Vì tôi mong vị thuốc an-thần, để vui sống với nhân-quần xã-hội.

Đời nghệ-thuật, bại, thành, không mắc tội : gieo hoang mang trên đường lối đổi thay.

Sao anh quên mầu sắc nước non này, đẹp ở đó, hà-tất đi xa mượn vay không trả ?

Cõi huyền-ảo, chúc anh ngôi thi-bá, tôi cam bề trướng-hạ, chức thi-công.

Bốn ngàn năm văn-hiến tồn vong, ngòi bút sắt bút lông lo trách-cứ.

Nói một tiếng, đắn đo lòng quân-tử, huống ngàn năm nét chữ chưa mòn.

Giữ quang-minh là tôn trọng quốc-hồn, bao công của vàng son mới rạng.

Tiếng mẹ đẻ mong mỗi ngày tươi sáng, như những tâm-tình xứng đáng nghĩa văn-chương.

Chẳng âm u quái-dị, Lý-Bạch cũng phi-thường. Nhạc muôn điệu, kỷ-cương đồng nhất.

Anh là khách tài-hoa phóng đạt,
Hút nhị đời, nhả mật với kim-cương ;
Tôi luống ngại buông tuồng sai mực thước,
Lúc cảm hoài, bách bộ chửa nên chương.

Nét văn-mặc lỡ hoen không tẩy sạch,
Khua đáy lòng vẩn đục, ô thiên-lương.
Để lắng cặn cho tinh-thần trong trắng
Như hồ thu lặng sóng nguyệt soi gương.

Chớ thổi lại gió sầu se não ruột,
Tôi muốn quên tôi, và quên cả tang thương ;
Dắt tôi đến những chân trời quang đãng,
Hương không phai vì hoa sắc Thịnh-Đường.

Tôi muốn sống, đưa tôi xa cõi chết,
Gọi xuân về cho ai-cúc thấm sương,
Rọi ánh sáng tưng bừng sông núi cũ,
Mang trúc tùng giồng khắp chốn quê hương.

Vườn cổ-thụ rắc gieo mầm mới lạ,
Đổi sắc hương, mạch đức vẫn tuôn dào.
Thay y-phục, ai thay xương với máu ?
Muốn tục-tình, khí cốt vẫn thanh-tao.

Tôi biết trong anh sức sống dâng trào,
Hãy tế độ những con người bạc nhược,
Gột rửa hộ sầu bi là giáng phước,
Mở rộng tâm-hồn, rót ánh trăng sao.

Cuộn màn kín để truyền xa thanh khí,
Anh thương tôi, rời bỏ tháp ngà cao,
Tìm tri-kỷ, muôn lớp người chung cảnh,
Muốn đồng-tình, phải cộng-lạc đồng lao.

Nhóm Vigny, Rimbaud không trở lại,
Say, chìm đò, Lý-Bạch biến nơi nao ?
Siêu, Quát, Tùng, Tuy chẳng kém Tôn, Tào,
Thuyền lan thả suối Đào non nước Việt.

Phảng phất

Chợt hé bông cười đã ngậm môi,
Mây vừa rung bóng nước xa trôi
Nhạc thơ dâng ý mơ vần điệu
Ngây ngất chưa tan, luyến tiếc rồi.

Trút cả tình hoa xuống ngọc-lan
Tìm say muốn lả giấc mê man
Đạm nồng hãy đắm lòng không đáy
Gió thoảng, hương bay, lặng sóng đàn.

Níu lại

Với hồng, đương rạo rực,
Chờ huệ cởi thanh-hương...
Dĩ-vãng từ đâu tới
Sầu hoa gợi nhớ thương ?

Tỉnh giấc, lòng tươi sáng,
Bình-minh rạng nước mây.
Trông trời lo nắng gắt,
Vườn dược ngại khô cây.

Tâm-tình theo sóng cuốn
Thầm lặng hướng cô-liêu...
Quá-khứ pha màu xám,
Tương-lai nhuộm ráng chiều.

Thuyền mộng khoan tay lái !
Dừng đây bến nhỡn-tiền
Lững lờ trăng hiện-tại,
Thơ lắng nhịp cầu yên.

Tình phương Đông

Em có nụ hồng non,
Ấp ủ trong lòng son.
Âm u càng chóng nở,
Giãu giếm nồng yêu hơn.

Anh sớm đã dăm con,
Vàng đá tình chưa mòn.
Lỡ vương tơ chốc lát ?
Bất quá một cung đàn.

Tết cũ, Tết mới

Tôi vẫn nhớ năm xưa gần đến Tết,
Bao thây ma hốc hác gục bên đường,
Hết gạo rồi, cháo loãng với lòng thương
Không cứu nổi những thân tàn đói lả.
Vải khan hiếm, trời xuân sao rét quá ?
Đợi giao-thừa, lập cập cóng hay lo ?
Chẳng hương trầm, xó bếp nhặt cành khô,
Chầu ông Táo, đốt lò nghe gió thổi
Như rền rĩ kể nguồn cơn nông nỗi
Của giống nòi thảm thiết gọi từ bi...
Hỡi hoa mai, nở mãi nữa làm chi
Ngày bĩ cực sá gì hương với sắc ?

Từ dạo tôi dời chân xa đất Bắc,
Mỗi Tết về, đem lại cảnh hân hoan
Với niềm tin chấm dứt nạn cơ hàn,
Người no ấm và ruộng đồng xanh tốt.
Trông thấy bao người đã từng đau xót,
Nay tươi cười và dộn dịp nghênh xuân,
Trước rét run nay tha thướt áo quần,
Tôi hy vọng lãng quên dần thảm-kịch,
Và mừng thầm không còn ai đói rách ;
Tôi bắt nguồn vui trong cuộc sống chung
Của thân sơ và tất cả giống dòng
Mà trời đất phù trì trong thương mến.

Mổ Tỷ - Can

Vua Trụ nhà Thương, người có dũng-lược, nhưng quá say mê Đát-Kỷ, quên việc lớn mà đắm đuối tửu sắc. Hoàng-Thúc Tỷ-Can, giữ chức Á-Tướng, lo lắng việc nước, khuyên răn nhà vua, và tìm cách khai trừ bầy hồ-ly vào hùa với Đát-Kỷ mà lôi cuốn Trụ-Vương. Đát-Kỷ muốn báo thù, dùng sắc đẹp của nàng và của yêu-tinh Hỉ-Mỹ để mê hoặc vua Trụ. Nàng tạ sự mắc bịnh đau bụng, cần phải kiếm trái tim « linh-lung-tâm » có bảy cái lỗ, để làm thuốc thì mới khỏi được : chỉ riêng Tỷ-Can có tim đó ; Trụ-Vương đành giết chú để lấy vị thuốc báu kia cho người yêu.

(Theo truyện *Phong-Thần*)

Tỷ-Can gièm Đát-Kỷ,
Đát-Kỷ muốn phanh thây
Mượn trái tim làm thuốc
Thang nồng giải hận cay.

Nỉ non cầu chúa-thượng,
Xõa tóc, ủ dung-nhan.
Vua Trụ chau mày phán :
— Trung-thần chớ giết oan.

Vật vã, khôn lay chuyển,
Hơi băng giá mặt rồng.
Giai-nhân tô nét ngọc
Môi thắm lại tươi bông.

Liếc ngự, mi bừng ánh,
Vai ngà lả tóc mây.
Trụ-Vương kề sát, hỏi :
— Hoàng-Thúc... tội chi đây ?

Thở dài, ngân giọng yến :
— Ai chẳng sợ trung-thần !
Xé áo cho nguôi giận,
Hương gây, huệ trắng ngần.

Ngây người, Vua lưỡng - lự :
— Hoàng-Thúc vốn ngay lành,
Can gián vì tôn-miếu
Hiềm chi ghét ái-khanh ?

Ru mộng bên giường gấm,
Nàng ca điệu đá vàng...
Cung-tần thay áo lót
Xiêm lụa với khăn màng.

Choáng mắt, Vua dằn tiếng :
— Gièm pha, tội khó dung,
Khi - quân, lòng xảo - trá,
Ly-gián, hại vô-cùng.

Thoát hài kêu nóng bức,
Phẩy quạt ngát thiên-hương,
Nghiêng ngả nồng hơi phấn
Luồng say cuốn Trụ-Vương.

Trụ-Vương hô mỹ-tửu,
Thể-nữ dốc men quỳnh ;
Chễnh choáng, hoa càng đẹp,
Sơn-hà xã-tắc, khuynh.

Chén ngọc dâng người ngọc :
Tay ngà hất vỡ tan.
Trụ-Vương bừng đỏ mặt,
Tóc dựng, huyết sôi gan.

Đát-Kỷ cười khanh khách,
Trụ-Vương thét dậy trời :
— Tỷ-Can, đem rạch bụng,
Xé ruột, móc tim tươi !

Treo gwom

Lưỡi bén gươm thiêng đánh lại mài
Không để chém ai
Treo ngang trên vách
Để bạt vía những con người nhút nhát
Như chúng ta
Không, những giống yêu ma...
Bởi dễ sợ, nên dương oai diệu võ.
Nhưng thôi,
Hãy cài trong vỏ,
Tưởng đứt tay, chừng đã thấy ghê ghê
Huống hồ khi chan chứa máu mê
Nếu phải chém những con tà rắc-rối.
Nhát, nhát quá
Nên thẹn thùng, tiếc hối,
Biết làm sao giải thích lưỡi gươm treo ?
Không phải cảnh
Gươm đàn nửa gánh, non sông một chèo.
Có khác chi Hàn-Tín vẫn đeo
Đâm không dám, để chịu hèn chui khố ?

Thôi, chính phải :
Lưỡi thép sắc là tinh-thần mạnh
Đã mất rồi và mất cũng khá lâu

Ngót trăm năm ta chỉ sợ mất đầu,
Trông nhọn bén là ta khủng khiếp
Ta ngụy biện đi tìm sống đẹp
Ở bộ ghế tàu, ở chiếc giường tây
Ở đỉnh đồng, máy lạnh
Ngã ba hoang-mang, dốc đường ủy-mị
Bên bờ vực sâu
Ở cạnh giai-nhân, hồ rượu, gác cao-lâu...
Thấy hùng-tráng, gượng cười chê giả-tạo.
Ta run rẩy phải vin vào kiêu-ngạo
Để cố đứng nhưng tâm-thần lảo-đảo
Dễ ngả nghiêng, quay quắt, đắm chìm
Khó lên cao thì ghét cả loài chim
Hồn bạc-nhược, anh cười thanh kiếm thép.

Để nó đấy.
Lâu lâu sẽ có sức gì chỗi dậy.

Trên tủ trà anh, lộng lẫy ánh gươm
Lạc-hậu, hiên-ngang, nán chịu thế-gian lườm.

Mộng Xuân - Thu

(Bắc-Việt 1948-1954)

Nhà giầu không giữ của,
Châu ngọc chất đầy sân :
Trộm cướp cười khanh khách,
Thi đua đoạt khẩu - phần...

Vạc báu chân không vững :
Vần xoay lũ sứ - quân.
Gà què ăn quẩn mãi,
Ngũ liệt hóa tam phân...

Vàng phai cờ định - quốc,
Mọt gậm biền an - dân,
Bái tướng, đàn rêu mốc :
Anh - tài vẫn bịt chăn...

Khói lửa mờ non nước,
Thư - sinh thảo hịch - văn.
Nhân - tâm theo gió lốc,
Hiệu - lệnh biết ai tuân ?

Đông, Đoài kêu hết đạn,
Nam, Bắc réo tăng quân,
Cấp báo ngày dăm chuyến,
Hồi thư, cố khất lần.

Đục nước cò đua béo,
Vang trời giọng oán ân...
Nuôi ong, tay áo rách :
Thưởng phạt gẫy đòn cân.

Mưa to nhà dột nóc,
Ướt át lạnh lòng dân,
Che chở, bàn tay trắng ;
Chia lo, được mấy vần ?

Bĩ cực chưa an thái,
Hồ nghi đất có tuần.
Đợi chi, đường sẩm tối ?
Mỗi bước cũng đưa chân.

Đề bức tranh thứ hai của bạn

Mái nhà san sát, thi cao thấp, hoen vết mốc, sẫm mầu rêu. Khéo thì có khéo, nhưng sao như ngăn như cản, như thiếu từ-bi ?

Có phải cùng đồng-lõa với lầu nghênh ngang, với tường sừng sững, để hạn tầm mắt trong đám bụi mờ, mà che khuất trời xanh ?

Đã không được vẫy vùng thảng thích núi cao biển cả, thì cũng phải dành cho một khoảng thanh-thiên, để thấy bình-minh hứa hẹn một ngày tươi sáng. Cho hy-vọng là cho lẽ sống, nhưng chỉ có trời mới thấu nỗi cầu mong.

Mầu gạch ngói của bạn, cũ kỹ như mầu áo cụ già ; ánh đèn le lói qua song, như gợi cảnh đoàn-viên ấm-cúng. Có linh-động, có cảm-tình, những hình sắc đó không vừa mắt thỏa lòng ước mơ chân mây mặt nước.

Chắc bạn tưởng người được tranh tóc sắp bạc rồi ; và nếu vậy thì cho nâu cho xám, chớ không cho thắm cho hồng. Bạn lại ngỡ cầu an tọa hưởng, thì ban phước cho cửa rộng nhà cao. Tệ hơn nữa, bạn yên trí là giang-sơn thâu gọn trong bốn bức tường, nên bút hoa chẳng cho cỏ cho cây : Mỉa mai thật, chàng Vương buổi mới !

Cũng có đúng, là tuy bóng ngày chưa xế, mà lòng âm u thường phảng phất hoàng-hôn ; tiếng thu-không văng vẳng tâm-hồn, chuông cảnh-giác át tiếng cười nguyên-tiêu hàn-thực...

Nhưng đâu đến nỗi nhạc lòng im bặt, và tâm-can khô héo hết ngưỡng mong nguồn sáng trời cao ?

Tay tuyệt-diệu khéo chỉ huy mầu sắc, nhưng bút thần cần ướt đậm tình thương. Xin chớ nỡ mỉa mai vùi dập, nhưng khi tặng nét đan-thanh, quí hơn hết là cho quên bớt kém hèn của con người tục-lụy, cho bay xa hơn phố-phường chật hẹp, và xóa bớt mái nhà chen chúc, để trả lại cho hồn những khoảng trời xanh.

Hoa Thu

« Vàng sắp rơi trong mắt sầu vô-hạn
« Còn đủ màu tô lại bóng chiều xa,
« Và đầu non còn một áng mây ngà
« Vẫn xây đắp muôn lầu son biếc cũ. ».

(Trích bài thơ « Trở bước quê tình »
của Đinh-Hùng)

Sống giữa thời nguyên-tử,
Hồn mơ cảnh Thuấn Nghiêu ;
Chậm sinh vài thế-kỷ,
Ngàn dặm bóng cô-liêu.

Xa mã đường tranh đấu,
Tơ lòng gửi nhạn thưa
Về chân mây dĩ-vãng,
Văng vẳng tiếng người xưa.

Ngơ ngác tìm thanh khí,
Hưng vong gió cuộn cờ ;
Non sông lầm cát bụi,
Mỏi bước gặp nàng thơ.

Xuân-tiết hoa không bướm,
Thu-phong liễu nhớ oanh,
Tình thương gieo hạt móc
Thánh thót dỏ tâm thành,

Giấc hè bên sóng

Cát mịn trời quang bờ sóng lặng
Thân buông chìm lắng giữa không-gian
Hồn lâng lâng khói biếc nhập mây ngàn
Mặc vang bóng miên man hòa gió thoảng

Âm ba tràn tịch-mạc
Ánh sáng ngập âm ba
Tràn ngập ta hay tự đáy lòng ta
Trào ra khắp bao la muôn vạn khoảnh ?

Mi mắt dính, cả vùng trời dịu tắt
Phút mơ màng tan loãng chốn âm u
Gió gợn mây làn êm cánh vân-du
Đưa ý-thức tới lững lờ, quên bẵng.

Lạnh tỉnh giấc : triều dâng dào dạt
Động lòng mây rớt hạt sao băng
Ngày mộng tàn, biển vắng cuộn hoang mang
Uống gió lộng sóng vàng, trăng lấp ló...

Đề một bức tranh của bạn

Tóc hoa-râm đã đẫm mồ-hôi. Buổi trưa của đời người, cũng như lúc mặt trời đứng bóng, đòi hỏi những phút nghỉ chân bên đường gió bụi.

Quãng này không mang vết ngựa xe, có lẽ chỉ in dấu tiều-phu hay gót trâu mục-tử, tiện cho những kẻ thấy cần quên.

Nếu cố lê gối đã chồn, sẽ tới thôn trước mặt phơ-phất tầu cau : phú-nông sẽ đãi khẩu trầu điếu thuốc, và hàn huyên với khách đôi câu.

Song khách muốn gì ? Chuyện làm quà sao khuây những nỗi nhớ-nhung, cảnh ấm-cúng chỉ tăng hiu quạnh của tâm-hồn góa bụa không chờ chi ở những nụ cười xa lạ vô-duyên.

Thì đây, bên đường có nệm cỏ xanh, có cây hiu hắt. Tạm dừng đây chăng, để di-dưỡng đôi giờ, lấy lại sức đã hao mòn cùng sỏi đá.

Nhưng yên nghỉ làm sao, khi tâm vẫn động như cành theo gió cuốn ? Khi mắt chẳng dừng lâu ở ngọn cỏ ngàn cây với mầu lục nổi bật con đường rẽ ngả...

Đi về đâu ? Vào xóm làng tay mặt, chưa chắc thấy bóng Giai-Nhân, và dầu đông đúc tới đâu, cũng chẳng thấy Linh-hồn Chị. Đường của nghệ-sĩ không thể tận cùng ở tường lũy hay mái nhà nào hết.

Hãy quay về tay trái, dọc thôn kia cứ thẳng mà đi : ôi bao la mây tỏa ngất trời ! Sau đám cây đầu làng, có lẽ đồng ruộng mênh mông hay biển trào ánh sáng với trăm ngàn mầu sắc lạ lùng...

Đẹp ở đó, ở xa muôn dặm... Ngại ngùng chi mỏi gối chồn chân ? Xanh tươi của cây cỏ nơi đây, chẳng qua chỉ giữ khách một giây, lúc chưa thấy những chân trời khác.

Thôi thì đi, đi mãi cho tới lúc ngày tàn với mộng : có lẽ cũng chưa tới đích, nhưng phải chăng nghệ-thuật là tìm thú vô-biên ?...

Hạ sơn

Kẻ hạ-sơn ở đây không phải là Lôi-Chấn-Tử hay Phàn-Lê-Hoa ; hắn vô-danh, vì chỉ là con người theo định-mệnh.

Nhớ lại thuở trái đào buông tóc gió,
Nước non thần mờ tỏ bóng cung mây,
Gội tuyết sương trong trắng tuổi thơ ngây,
Hái hoa cỏ, hầu thày chăn hạc nội.
Khúc sáo ngọc dặt dìu ru tám cõi,
Giấc mơ tiên êm gối quả tinh-cầu,
Thày nuông con như biển cả mến chim âu,
Cho thảng thích trong bầu trời dịu mát,
Trước động xanh rờn thung thăng múa hát,
Thổi lò cừ hương ngát ruổi mây bay,
Xách túi thơ ôm nậm rượu theo thày,
Vi vút cưỡi heo may về Lạc-Phố.

Rồi một buổi, hà-bôi con lỡ đỗ,

Thày nổi cơn thịnh-nộ, núi sông vang :

Thuốc trường-sinh trải mấy vạn thu vàng

Nung đúc mãi mới thành thang ngọc-dịch.

Ôi tội ác, ôi kỳ-công vô-ích !

Phá-hoại này, cừu-địch chẳng đang tâm !

Bóng tử-thần che trời đất tối sầm,

Con quì khóc, âm thầm cam chịu lỗi.

Thày phán quyết : nếu thực lòng sám hối,

Xuống làm người chuộc tội sống muôn năm ;

Duy tiên phàm đôi ngả rẽ xa xăm,

Đường trở lại, tối tăm dò hỏi lấy !

Biệt sư-phụ, gục đầu con vái lạy,
Vuốt hạc lành, run rẩy bước chia ly,
Gửi hoa tươi cho ngọn cỏ xanh rì,
Gạt nước mắt ra đi, mờ bóng nguyệt.

Con cháy gột giữa bình-sa gió quét,
Hay rùng mình rẽ tuyết vượt sông băng,
Lánh cơn giông, nhìn biển lặng ngâm trăng,
Nghe cười khóc trầm thăng vang thế-đại.

Từ hang hốc man di nơi suối rừng hoang dại
Đến thôn tre ẩn mái rợp lều tranh,
Dãy lầu cao ngạo-nghễ khuất kinh thành,
Con đã cõ lao mình theo cuộc sống.

Rầu rĩ gặp những ưu-sầu vô-vọng,
Những tâm-hồn tỉnh mộng khiếp ngày mai,
Những bộ xương ma đói rách lạc loài...
Con chỉ biết than dài, khôn giúp đỡ.

Con tiếc giận trước muôn vàn tan vỡ :
Những lâu đài rực rỡ, những yêu thương,
Những áng văn-minh và những mối rường
Đành ngập đắm trong trùng-dương cay đắng ?

Con đã ngậm xót xa trong thầm lặng
Thấy hung tàn nhiều dịp thắng thiên-lương,
Bóng mây đen che khuất ánh vầng dương
Lòng sầm tối, lạc đường, con chịu vậy.

Như thày đã dạy,

Con muốn tu thân chuộc tội,

Theo đường nhân cho đủ phận con người.

Con muốn cả trần-gian

Là một cõi thắm tươi

Bặt tiếng khóc,

Tiếng cười vang sông núi.

Nhưng thiên-hạ còn chứa chan buồn tủi,

Nên bao phen con oán giận cả thày.

Con thường nghe,

Những kẻ hạ sơn

Được thày trao bảo-bối, phép thần-thông

Cưỡi mây, đạp sóng,

Biến hóa vô-cùng.

Thày đã mặc con thần trí rỗng không

Xuống hạ-giới với hai bàn tay trắng.

Muốn cứu khổ, không rừng tiền biển bạc,

Muốn phù nguy, không thao lược Tôn Ngô,

Muốn diệt bạo tàn, không thái-cực-đồ,

Muốn yên tĩnh, ma quái reo hò phá hoại,

Muốn thân mến,

Nước dương nào gột rửa những ác-tâm

Cho dịu mát ?

Ôi cuồng-nhiệt

Uống sông hồ chưa khỏi khát !

Bởi bất-lực,

Con ngập hồn chua chát,

Thấy kiếp người như một sự mỉa mai.

Thày bỏ mặc con trơ trọi lạc loài,

Muốn đội đá, nhưng hai vai mềm yếu.

Cơn cuồng-vọng, ngán sức mình vô-hiệu,
Buổi lãng-du, hồn dịu với quang-âm,
Dẫu nắng đốt sông khô lòng vẫn đục,
Dỏ từ-bi, mưa ngọc thấm hoa-tâm.

Bóng dương ngả, rực chân trời đẫm máu,
Ánh bạc sao chiều rạng vẻ cứu-tinh,
Cỏ cháy sém, nhưng sen hồ hứa nõn,
Nóng chưa nguôi, diều lướt gió vân-trình.

Trong mâu-thuẫn vẫn chập chờn hy-vọng,
Khói dâng hồn u-uất vẫn vương mây,
Sương quyện lá, giữ gìn hương ấp nhị,
Cây nương chim ấm cánh đợi giờ bay.

Cảnh êm ái ru đưa về giác-ngạn,
Lắng tâm-tình rạng tỏ đáy sông trong.
Tuy ẩn khuất, ý thày không phi-lý,
Bắt khát khao, nung khí huyết, thử lòng.

Lửa ác sát không thiêu khô nhựa sống,
Bão tố rung trời không tắt ánh dương,
Cây vẫn mọc và giống người nẩy nở,
Đức sinh-thành lặng lẽ thắng ma-vương.

Nguồn thực-lực chảy ngầm trong tĩnh-mạc,
Mắt phàm trần chỉ thấy cuộc suy vong,
Máu nóng rực lóa mờ, con phủ nhận
Sức tiềm tàng linh-diệu cõi thanh không.

Thiện thắng ác, con tin đời đáng sống,
Tuy nhỡn-tiền đen trắng vẫn chưa phân.
Chịu mưa nắng mầm non sinh gốc lớn,
Chống bạo tàn, kẻ yếu sẽ thành nhân.

Giá được phép thần-thông con biến đổi
Cõi nhân-gian khoảnh khắc hóa thiên-đường,
Cả vạn-vật cùng nhởn nhơ tươi tốt :
Con chẳng nhớ thày, nếu thoát đau thương.

Bởi họa phước chỉ trăm năm ngắn ngủi,
Lo mau mau tận hưởng mới tranh hoành,
Kẻ tội lỗi, kẻ sôi bầu nhiệt huyết :
Trời ung dung vì muôn thuở vẫn xanh.

Thấu nghĩa cả trường-tồn, con nhẫn nại,
Một bước lùi, hai tiến, vẫn đi lên ;
Bầu thiện-chí thày cho là bảo-bối,
Đường chông gai nhân-loại, lối thăng thiên.

Con sẽ trải vui buồn trong trị loạn,
Đem thân yêu ràng buộc với muôn đời.
Hạt nước mắt, như sương đầm cỏ héo,
Pha mồ hôi thấm đậm trái tim tươi.

Con tạm trú đất lành gây quả phước,
Thày thương con, tha thứ nỗi u-hoài,
Con tận-lực góp công trồng thiện mỹ,
Dắt dìu con, thày dọi ánh sao mai.